

Ngày soạn: 03/9/2023

Chủ đề: NGHỆ THUẬT HIỆN ĐẠI THẾ GIỚI
Tiết 1, 2 - Bài 1: THIÊN NHIÊN TRONG TRANH
CỦA HOẠ SĨ PAUL GAUGUIN(PÔN GÔ-GANH)
(Thời lượng 2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Biết được sự biểu cảm của hình, nét, màu trong tranh.
- Biết cách tạo bức tranh theo ý tưởng của mình dựa theo tranh họa sĩ Paul Gauguin.
- Cảm nhận được sự tương tác giữa cuộc sống và hội họa.

2. Năng lực:

- Biết cách phân tích vẻ đẹp của một bức tranh, biết sử dụng chất liệu thực hiện được một sản phẩm mỹ thuật.
- Giải quyết vấn đề nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, phát biểu đóng góp ý kiến, tìm ra vấn đề mấu chốt nội dung bài học

3. Phẩm chất :

- HS tham gia chủ động, tích cực các hoạt động cá nhân, nhóm và thực hiện đầy đủ các
- HS hoàn thành sản phẩm nhóm, cá nhân tích cực theo tiến trình yêu cầu của chủ đề.
- Chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu, ...

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên.

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- SGK và SGV Mỹ thuật 8 (Chân trời sáng tạo 1).
- Tranh ảnh của họa sĩ Pol Gau Guin.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có), bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Đối với học sinh.

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4, màu vẽ, bút vẽ, kéo, thước kẻ.
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1 : KHÁM PHÁ

1. Quan sát - nhận thức về tranh của họa sĩ

a. Mục tiêu: HS quan sát HS quan sát biết được các cảnh vật trong tranh, cách diễn tả không gian ánh sáng

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận..

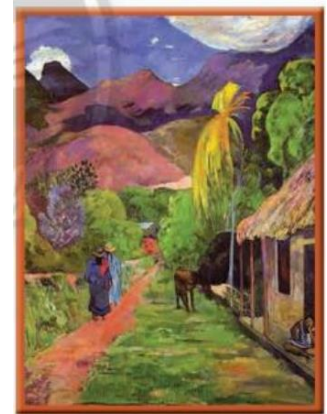
d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

- **GV đặt vấn đề:** Trong các họa sĩ thời kì ấn tượng như Claude Monet, Berthe Morisot, Van Gogh,... thì buổi học ngày hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu về một trong các họa sĩ thời kì ấn tượng đấy. Đó là họa sĩ Pol Gauguin cùng một số tác phẩm của ông.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS đọc nội dung SGK, quan sát tranh và thảo luận nhóm:



+ *Nêu tiểu sử của họa sĩ Pol Gauguin?*

- Họa sĩ Pol Gauguin Sinh ngày 7/6/1848 tại Paris
- Khi lên 6 tuổi Paul Gauguin bắt đầu nhận được sự nuôi dạy đặc quyền tại Peru nhờ người chú làm tổng thống Peru của mình. Nơi hình thành phong cách vẽ tranh của ông sau này.
- Năm 1854 ông trở về Pháp và bắt đầu theo học ở học viện Lorient tại Paris từ năm 14 tuổi.
- Tháng 5/1886 Paul Gauguin bắt đầu triển lãm tranh của mình lần đầu tiên với 19 bức tranh sơn dầu và một bức tranh gỗ

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ thảo luận nhóm

- GV gợi ý cho HS cách nhận xét bố cục, màu sắc gam màu, đậm nhạt..., đặt câu hỏi :

+ *Cảnh vật trong tranh?*

+ *Em có cảm nhận như thế nào khi xem bức tranh chung?*

+ *Đường nét trong tranh cho em cảm nhận gì?*

+ *Cách diễn tả mảng, màu sắc, đậm nhạt?*

+ *Ánh sáng và không gian trong tranh?*

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Đại diện các nhóm trình bày sản phẩm của nhóm

- Hướng dẫn HS quan sát, thưởng thức và chia sẻ.

+ Cảm xúc khi xem tranh.

+ Mảng màu yêu thích trong tranh.

+ Ánh sáng, không gian.

- Sau khi nghe, học sinh thưởng thức và chia sẻ cảm xúc khi xem tranh trên các phương diện sau đây:

- Mảng màu yêu thích trong tranh
- Hình ảnh trong tranh.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS đọc nội dung cuối trang 6.
- GV chốt dẫn vào phần 2, Ông đã chuyển đến ở Bretagne - Pont-Aven để sinh sống và sáng tác tranh. Tranh của Gauguin giai đoạn này thường sử dụng đường nét những mảng màu phẳng, nguyên tươi, rực rỡ đầy chất tượng trưng và biểu cảm. Paul Gauguin chính là một trong ba gương mặt quan trọng nhất của trào lưu hậu ấn tượng.

HOẠT ĐỘNG 2 : KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG

2. Cách vẽ tranh theo tác phẩm của họa sĩ

- a. Mục tiêu:** HS biết được cách vẽ tranh theo tác phẩm của họa sĩ.
- b. Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.
- c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời và kết quả thảo luận.
- d. Tổ chức thực hiện:**
 - PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS quan sát các hình 1, 2, 3,4 SGK MT 8 thảo luận - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 7 SGK Mĩ thuật 8, thảo luận nhận biết các bước vẽ tranh theo tác phẩm của họa sĩ và trả lời câu lệnh      - GV đặt câu hỏi:	2. Cách vẽ tranh theo tác phẩm của họa sĩ - Quan sát hình ảnh. - Các bước thực hiện : + B1: Vẽ phác hình theo cảnh vật trong tranh mẫu + B2: Vẽ nhân vật mới trong bức tranh + B3: Vẽ màu khái quát theo đậm nhạt của tranh mẫu + B4: Vẽ màu chi tiết cho cảnh vật chính. Hoàn thiện và đặt tên mới cho bức tranh Ghi nhớ: <i>Thay đổi hình ảnh nhân vật của tranh mẫu có thể tạo được ý tưởng mới cho bức tranh theo phong cách của họa sĩ.</i>

+ Để vẽ được bức tranh hoàn thiện, bước đầu tiên cần thực hiện là bước nào ? + Quan sát và nêu các bước vẽ tranh tiếp theo? - Gợi ý để HS nhắc lại và cùng ghi nhớ các bước thực hiện, Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu (Thảo luận và trả lời ra bảng nhóm) + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + GV kết luận chốt các bước thực hiện trên bảng.	
---	--

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

3. Vẽ tranh theo tác phẩm của họa sĩ Paul Gauguin

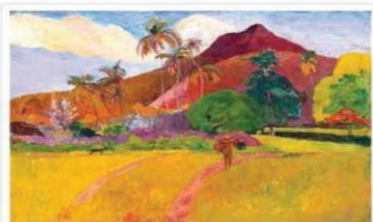
a. Mục tiêu: Củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp, luyện tập thực hành.
- Hướng dẫn HS lựa chọn những bức tranh yêu thích của họa sĩ tưởng tượng nhân vật mới trong tranh đó và thực hiện theo hướng dẫn.
- Khuyến khích HS cách điệu đường nét hài hòa, màu sắc mạnh bạo gợi hình ảnh tưởng tượng yêu thích.
- Nêu câu hỏi để HS tư duy về bức tranh mới.
- + Em tưởng tượng hình ảnh, nhân vật trong bức tranh vẽ của mình ntn?
- + Chi tiết nào gợi cho em cảm xúc ?
- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập
- GV nhận xét, bổ sung.



1. Paul Gauguin, *Tahitian mountains* (Ta-hi-sơn mao-tôn), 1891, sơn dầu, 73cm x 93cm.
2. Paul Gauguin, *A seashore* (Ở si-so), 1887, sơn dầu.
3. Paul Gauguin, *Landscape at Arles* (Len-xếp ất A-lơ), 1888, sơn dầu, 72,5cm x 92cm.

HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

4. Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mĩ thuật 8

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 8

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.

- Tổ chức cho HS trưng bày các bài vẽ và phân tích, chia sẻ cảm nhận về các bài vẽ.

- Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ, có thể treo/dán lên bảng hoặc tường.

- Khuyến khích HS sắm vai nhà phê bình mĩ thuật để giới thiệu/phân tích/bình luận về:

+ *Bài vẽ em ấn tượng.*

+ *Cảnh vật không gian và con người?*

+ *Cách diễn tả hình mảng đậm nhạt ?*

+ *Cách điều chỉnh để "bức tranh" hoàn thiện hơn ?*

+ *Học tập được gì phong cách vẽ của họa sĩ?*

GV lưu ý : Không vẽ thêm quá nhiều những chấm, nét, màu để giữ lại cảm xúc ban đầu của bức tranh.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện nhiệm vụ.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài

HOẠT ĐỘNG 5 : VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN

5. Tìm hiểu tranh trừu tượng của họa sĩ.

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mĩ thuật 8

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 8.

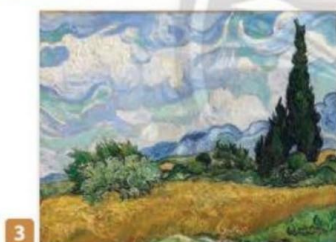
c. Sản phẩm học tập:

- Hiểu và cảm nhận tác phẩm hội họa của trường phái ấn tượng.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.

- GV yêu cầu HS đọc nội dung ở trang 9 SGK Mĩ thuật 8 để tìm hiểu những tác phẩm



1. Claude Monet (Clôt Mô-nê), *Impression, soleil levant* (Ấn-phết-sơn, xô-lây-le-van), 1872, sơn dầu, 48cm x 63cm.
2. Edgar Degas (Êt-ga Đê-ga), *Ballet scene* (Ba-lê-sin), 1879, sơn dầu.
3. Vincent Van Gogh (Vín-xen Van Gốc), *A wheatfield, with cypresses* (A-giút-phí, giút-sai-prơ-sít), 1889, sơn dầu, 73cm x 93,4cm.

- + Kể tên một số bức tranh trường phái hội họa Ấn tượng
- + Hình ảnh thể hiện trong tranh?
- + Cách diễn tả màu sắc không gian ánh sáng?
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :
- GV chốt kiến thức :

Trường phái Ấn tượng ra đời vào cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX. Đặc điểm trường phái tập chung diễn tả vẻ đẹp cuộc sống dưới tác động của ánh sáng thông qua màu sắc, chú trọng hình thể đối tượng. Hoạ sĩ Claude Monet là người sáng lập và phát triển.....

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập. - Trao đổi, thảo luận.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm tra....)

Rút kinh nghiệm:

Ngày soạn: 12/9/2023

Chủ đề 1: NGHỆ THUẬT HIỆN ĐẠI THẾ GIỚI

Tiết 3,4 - Bài 2: NGHỆ THUẬT TRANH CẮT DÁN (COLLAGE ART)

(Thời lượng 2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Nêu được nét khái quát tiến trình phát triển, đặc điểm tác phẩm, tác giả tiêu biểu của trường phái lập thể. Phân tích được sự đa dạng về hình ảnh, màu sắc trong tác phẩm của trường phái lập thể và sản phẩm mỹ thuật.

- Biết cách tạo bức tranh cắt dán – Collageart(Co-lát-át) theo trường phái lập thể từ những hình ảnh màu sắc có sẵn trên vật liệu

2. Năng lực

- Tạo được bức tranh cắt dán – Collageart(Co-lát-át) theo trường phái lập thể từ những hình ảnh màu sắc có sẵn trên vật liệu

- Trao đổi nhóm: Tích cực trong thảo luận, hợp tác chia sẻ khi làm việc nhóm
- Vận dụng cách cách tạo bức tranh cắt dán để làm các sản phẩm mỹ thuật khác từ vật liệu tái chế
- Chia sẻ được ý nghĩa và giá trị của việc sử dụng vật liệu tái chế, góp phần bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp

3. Phẩm chất

- Biết chia sẻ, đồng viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu, ...

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực,
- Tranh ảnh của họa sĩ Picasso

2. Chuẩn bị của học sinh

- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu
- Tranh ảnh của họa sĩ Picasso

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1 : KHÁM PHÁ

1. Quan sát nhận thức về tranh cắt dán của họa sĩ

a. Mục tiêu: HS quan sát HS quan sát biết được các cảnh vật trong tranh, cách diễn tả không gian ánh sáng

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.
- GV đặt vấn đề: Bài học trước các e đã được tìm hiểu về họa sĩ Pol Gauguin cùng một số tác phẩm của ông. Hôm nay cô sẽ giới thiệu về Nghệ thuật Collageart(Co-lát-át)

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS đọc nội dung SGK, quan sát tranh và thảo luận nhóm chỉ ra các hình ảnh, cách sắp xếp các hình ảnh, cách thể hiện không gian và vật liệu để tạo bức tranh cắt, dán (Coliage art).



- + Các hình ảnh và cách sắp xếp hình trong mỗi bức tranh?
- + Cách thể hiện không gian của mỗi bức tranh
- + Vật liệu tạo nên mỗi bức tranh?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ thảo luận nhóm:
- GV gợi ý cho HS nhận xét bằng cách đặt câu hỏi :
 - + Bức tranh thể hiện hình ảnh gì?
 - + Cách sắp xếp các hình ảnh trong tranh như thế nào?
 - + Không gian của bức tranh được diễn tả ra sao?
 - + Theo em những vật liệu nào được sử dụng để tạo bức tranh?
 - + Em biết như thế nào về thể loại tranh cắt, dán...?

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Đại diện các nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.
- Hướng dẫn HS quan sát, thưởng thức và chia sẻ về nghệ thuật Collageart(Co-lát-át):
Nghệ thuật Collageart(Co-lát-át) là hình thức sáng tạo tranh bằng cách kết hợp các hình ảnh cắt dán từ các đối tượng, chất liệu khác nhau, ghép lại theo ý tưởng của họa sĩ.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- Giáo viên nhận xét
- GV yêu cầu HS đọc nội dung
- GV chốt dẫn vào phần 2.

HOẠT ĐỘNG 2 : KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG

2. Cách tạo bức tranh dựa vào hình ảnh, màu sắc trên các vật liệu có sẵn.

- a. Mục tiêu:** HS biết cách tạo bức tranh dựa vào hình ảnh, màu sắc trên các vật liệu sẵn có
- b. Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.
- c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời và kết quả thảo luận.
- d. Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS

DỰ KIẾN SẢN PHẨM

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 11 trong SGK *Mĩ thuật 8*,
- Nêu câu hỏi gợi mở để HS suy nghĩ, thảo luận và chỉ ra cách tạo bức tranh từ hình ảnh, màu sắc trên các vật liệu có sẵn.



- GV đặt câu hỏi:
 - + Để tạo được bức tranh cắt, dán dựa vào hình ảnh, màu sắc trên các vật liệu có sẵn thì cần bao nhiêu bước?
 - + Cắt hình ảnh từ các vật liệu được thực hiện ở bước thứ mấy?
 - + Cần làm gì để các hình ảnh đã cắt thể hiện đúng ý tưởng bức tranh?
 - + Tạo nên chi tiết làm điểm nhấn mang lại hiệu quả gì cho bức tranh...?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu (Thảo luận và trả lời ra bảng nhóm)
- + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.
- + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- + GV kết luận chốt các bước thực hiện trên bảng.

2. Cách vẽ tranh theo tác phẩm của họa sĩ

- Quan sát hình ảnh.
- Các bước thực hiện :
 - + B1: Tìm ý tưởng và lựa chọn hình ảnh, vật liệu tạo bức tranh
 - + B2: Cắt hình ảnh vật liệu phù hợp với ý tưởng bức tranh
 - + B3: Sắp xếp và dán các hình cắt thể hiện ý tưởng sáng tạo
 - + B4: Tạo thêm chi tiết làm điểm nhấn thể hiện rõ nội dung bức tranh

Ghi nhớ:

Thay đổi hình ảnh nhân vật của tranh mẫu có thể tạo được ý tưởng mới cho bức tranh theo phong cách của họa sĩ.

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO**3. Tạo bức tranh theo hình thức Collage art**

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp, luyện tập thực hành.
- GV HS quan sát một số tác phẩm tranh cắt, dán của họa sĩ và sản phẩm của HS ở trang 12 trong SGK *Mỹ thuật 8* để tham khảo và nhận biết rõ hơn về cách thể hiện tranh.
- Nêu câu hỏi gợi ý cho lựa chọn để tạo bức tranh cắt, dán.
- + Những vật liệu sẽ lựa chọn để tạo bức tranh cắt, dán.
- + Ý tưởng tạo bức tranh cắt, dán của các em.

*** Câu hỏi gợi mở:**

- + *Em sẽ lựa chọn những vật liệu nào để tạo bức tranh cắt, dán?*
- + *Những hình ảnh, màu sắc có sẵn trên vật liệu gợi ý tưởng gì cho em khi tạo bức tranh cắt, dán?*
- + *Nêu ý tưởng về bức tranh cắt, dán mà em sẽ tạo?*
- + *Em sẽ lựa chọn hình ảnh nào làm khung ảnh chính của bức tranh?*
- + *Em có kết hợp thêm hình ảnh và màu sắc khác cho bức tranh cắt, dán không...?*
- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập
- GV nhận xét, bổ sung.

HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

4. Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

a. Mục tiêu: Học sinh cảm nhận và phân tích được sản phẩm của nhóm mình và bạn

b. Nội dung: - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK *Mỹ thuật 8*

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK *Mỹ thuật 8*

c. Sản phẩm học tập: HS phân tích, đánh giá sản phẩm của cá nhân và của bạn (nhóm)

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.
- Tổ chức cho HS trưng bày các bài vẽ và phân tích, chia sẻ cảm nhận về các bài vẽ.
- Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ, có thể treo/dán lên bảng hoặc tường.
- Khuyến khích HS sắm vai nhà phê bình mỹ thuật để giới thiệu/phân tích/bình luận về:
 - + *Sản phẩm em ấn tượng ?*
 - + *Nội dung thể hiện trong tranh ?*
 - + *Các vật liệu được sử dụng trong tranh?*
 - + *Hình ảnh chính trong bức tranh?*
 - + *Ý tưởng điều chỉnh bài vẽ?*
 - + *Chia sẻ điều em biết về họa sĩ trường phái lập thể,*
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức

HOẠT ĐỘNG 5 : VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN

5. Tìm hiểu tác phẩm, tác giả tiêu biểu trường phái Lập thể

. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung: - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mĩ thuật 8

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 8

c. Sản phẩm học tập: Hiểu và cảm nhận tác phẩm hội họa của trường phái ấn tượng

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.

- GV yêu cầu HS đọc nội dung ở trang 13 SGK Mĩ thuật 8 để tìm hiểu những tác phẩm

- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, chỉ ra đặc điểm sáng tác của các họa sĩ thuộc trường phái Lập thể và nhận biết được một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu của trường phái này.

+ Kể tên một số bức tranh trường phái hội họa lập thể?

+ Hình ảnh thể hiện trong trang?

+ Cách diễn tả màu sắc không gian ánh sáng?

+ Cách thể hiện đường nét trong tranh có điểm gì độc đáo?

+ Nêu những điều em biết về trường phái Lập thể?

+ Em học tập được gì qua tác phẩm của họa sĩ...?

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

- GV chốt kiến thức :Trường phái lập thể ra đời năm 1906 Pa-ri(Pháp) do họa sĩ Georges Braque và Pablo Picasso khởi xướng. Đặc điểm trường phái tập chung không lệ thuộc bề ngoài đối tượng miêu tả tập trung phân tích giản lược hoá hình thể ở góc nhìn khác nhau bằng hình kỷ hà và hình khối trong sáng tạo,..

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập. - Trao đổi, thảo luận.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm tra....)

Rút kinh nghiệm:

.....

.....

.....

.....

soạn: 28/9/2023

Chủ đề 1: NGHỆ THUẬT HIỆN ĐẠI THẾ GIỚI

Tiết 5,6 - Bài 3: TRANH CHÂN DUNG THEO TRƯỜNG PHÁI BIỂU HIỆN

(Thời lượng: 2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Biết được tiến trình phát triển, đặc điểm của tác phẩm, tác giả tiêu biểu của trường phái biểu hiện. Phân tích được nét màu biểu cảm trong tranh của họa sĩ thuộc trường phái biểu hiện và sản phẩm mỹ thuật.

- Biết cách vẽ tranh chân dung với nét, màu thể hiện trạng thái cảm xúc của nhân vật theo trường phái Biểu hiện

2. Năng lực:

- Vẽ được tranh chân dung với nét, màu thể hiện trạng thái cảm xúc của nhân vật theo trường phái Biểu hiện

- Sử dụng được nét, hình, màu trong tranh của trường phái Biểu hiện để vẽ chân dung người thân bạn bè

- Tôn trọng về sự khác biệt về cách thể hiện đặc điểm riêng bên ngoài và cảm xúc của người khác

- Trao đổi nhóm: Tích cực trong thảo luận, hợp tác chia sẻ khi làm việc nhóm

3. Phẩm chất:

- Học sinh tham gia chủ động tích cực các hoạt động cá nhân, nhóm.

- Biết chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu, ...

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên:

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học

- SGK và SGV Mỹ thuật 8 (Chân trời sáng tạo 1).

- Tranh ảnh chân dung biểu cảm của họa sĩ

2. Đối với học sinh:

- SGK Mỹ thuật 8 (Chân trời sáng tạo 1).

- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu

- Tranh ảnh chân dung biểu cảm của họa sĩ

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

- GV dẫn dắt vấn đề:

HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ.

1. Quan sát - nhận thức về một số hình thức thể hiện tranh chân dung.

a. Mục tiêu.

- học sinh quan sát và chỉ ra được hình thức và đặc điểm của một số thể loại mỹ thuật Việt Nam hiện đại.

b. Nội dung: Học sinh thực hiện các hoạt động về bài học dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

c.Sản phẩm:Tạo ra được sản phẩm mỹ thuật 2D, 3D với các chất liệu, hình thức khác nhau.Kể tên được một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu của mỹ thuật Việt Nam hiện đại.

d.Tổ chức thực hiện:

- PP DH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- Tổ chức cho HS quan sát hình trong SGK *Mỹ thuật 8*, và do GV chuẩn bị để tìm hiểu về biểu cảm của nhân vật, hình thức thể hiện màu sắc, đường nét, hình ảnh, không gian trong mỗi bức tranh.

- Yêu cầu HS quan sát một số tranh chân dung được vẽ theo các trường phái khác nhau, đọc thông tin ở trang 14 trong SGK *Mỹ thuật 8*, và do GV chuẩn bị.

- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và chia sẻ về biểu cảm của nhân vật, hình thức thể hiện, màu sắc, đường nét, hình ảnh, không gian trong mỗi bức tranh.

- Gợi mở để HS tìm hiểu và chia sẻ về đặc điểm của tranh chân dung theo trường phái Biểu hiện.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ thảo luận nhóm

- GV gợi ý cho HS

+ *Nhân vật trong tranh có biểu hiện như thế nào?*

+ *Em có cảm nhận gì về trạng thái, tinh thần của nhân vật trong tranh?*

+ *Hình thức thể hiện màu sắc, đường nét và hình ảnh và không gian trong mỗi bức tranh như thế nào?*

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Đại diện các nhóm trình bày nhân vật, hình thức thể hiện màu sắc, đường nét, hình ảnh, không gian trong mỗi bức tranh.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

-Nhận xét nhóm thực hiện tốt.

GV kết luận:*Vậy là chúng ta đã biết cách để tìm hiểu về biểu cảm của nhân vật, hình thức thể hiện màu sắc, đường nét, hình ảnh, không gian trong mỗi bức tranh.*

HOẠT ĐỘNG 2 : KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG

2. Cách vẽ tranh chân dung với nét, màu biểu cảm.

a. Mục tiêu: HS biết được cách vẽ chân dung với nét, màu biểu cảm.

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	2. Cách vẽ tranh chân

- GV yêu cầu HS quan sát các hình 1, 2, 3, 4/tr15 SGK MT 8 thảo luận
- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.
- Yêu cầu HS nêu các bước vẽ chân dung với biểu cảm của nét, màu.



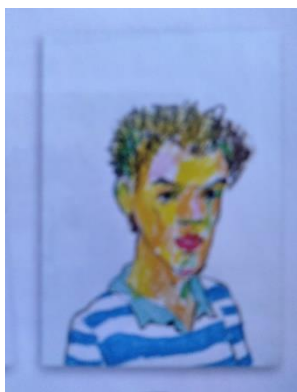
B1



B2



B3



B4

- GV đặt câu hỏi:
 - + Để vẽ được bức tranh hoàn thiện, cần thực hiện những bước nào ?
 - + Quan sát và nêu các bước vẽ tranh ?
- Gợi ý để HS nhắc lại và cùng ghi nhớ các bước thực hiện.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- + HS đọc sgk và ghi bài.
- + GV theo dõi.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi 2 bạn đại diện nêu lại các bước vẽ.
- + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- + GV kết luận chốt các bước thực hiện trên bảng.

dung với nét, màu biểu cảm.

+ B1: Quan sát và vẽ hình chân dung nhân vật bằng cảm nhận.

+ B2: Vẽ thêm nét thể hiện đặc điểm và biểu cảm của chân dung.

+ B3: Vẽ màu khái quát phù hợp với trạng thái biểu cảm của chân dung.

+ B4: Điều chỉnh nét, màu, vẽ nôm, hoàn thiện tranh.

Ghi nhớ:

Từ những nét vẽ hình khuôn mặt bằng cảm nhận kết hợp với màu sắc có thể phát triển thành tranh chân dung theo trường phái biểu hiện.

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

3. Vẽ tranh chân dung biểu cảm.

a. Mục tiêu: Thực hành vẽ và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm bài vẽ phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp, luyện tập thực hành.
- Hướng dẫn HS lựa chọn chân dung yêu thích để thực hiện.
- Khuyến khích HS trong quá trình vẽ thành tranh chân dung.
- Nêu câu hỏi để HS tư duy về bức tranh mới.
- + *Em tưởng tượng hình ảnh, nhân vật trong bức tranh vẽ của mình ntn?*
- + *Chi tiết nào gợi cho em cảm xúc?*
- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập
- GV nhận xét, bổ sung.
- Cho HS quan sát sản phẩm của học sinh.



HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

4. Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 8/trang 17.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 8.

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.
- Tổ chức cho HS trưng bày các bài vẽ và phân tích, chia sẻ cảm nhận về các bài vẽ.
- Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ, có thể treo/dán lên bảng hoặc tường.
- Khuyến khích HS nhận xét mỹ thuật để giới thiệu/phân tích/bình luận về:
 - + *Bài vẽ em ấn tượng.*
 - + *Cảnh vật không gian và con người?*
 - + *Cách diễn tả hình mảng đậm nhạt ?*
 - + *Cách điều chỉnh để "bức tranh" hoàn thiện hơn ?*
 - + *Học tập được gì phong cách vẽ của họa sĩ?*

GV lưu ý : Không vẽ thêm quá nhiều những chấm, nét, màu để giữ lại cảm xúc ban đầu của bức tranh.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện nhiệm vụ.
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài

HOẠT ĐỘNG 5 : VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN

5. Tìm hiểu tranh chân dung thuộc trường phái biểu hiện.

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

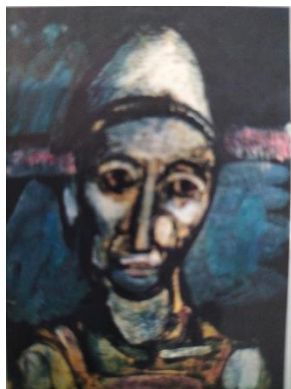
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 8
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 8.

c. Sản phẩm học tập:

- Hiểu và cảm nhận tác phẩm hội họa của trường phái biểu hiện.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.
- GV yêu cầu HS đọc nội dung ở trang 17 SGK Mỹ thuật 8 để tìm hiểu những tác phẩm



- + *Đường nét?*
- + *Hình ảnh thể hiện trong tranh?*
- + *Cách diễn tả màu sắc trong tranh của trường phái biểu hiện?*
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án:
- **GV chốt kiến thức:**

Trường phái biểu hiện là trào lưu nghệ thuật phát triển ở châu Âu TK XI - đầu TK XX nhấn mạnh cảm xúc chủ quan của họa sĩ, chú trọng diễn tả nội tâm...

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
--------------------	----------------------	------------------	---------

- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập. - Trao đổi, thảo luận.	
---	--	--	--

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm tra....)

Rút kinh nghiệm:

Ngày soạn: 09/10/2023

Chủ đề 2: NGHỆ THUẬT HIỆN ĐẠI VIỆT NAM

Tiết 7,8 - Bài 4: NÉT ĐẶC TRƯNG TRONG TRANH SƠN MÀI VIỆT NAM

(Thời lượng 2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Biết được hình thức và đặc điểm của một số thể loại mỹ thuật Việt Nam hiện đại.
- Biết tạo ra được sản phẩm mỹ thuật 2D, 3D với các chất liệu, hình thức khác nhau.
- Biết được sự khác biệt giữa các hình thức mỹ thuật trong chủ đề.
- Biết được cảm nhận về giá trị thẩm mỹ của tác phẩm mỹ thuật Việt Nam hiện đại.

2. Năng lực:

- Biết tạo ra được các sản phẩm mỹ thuật về các thể loại nghệ thuật tranh sơn mài Việt Nam theo nhiều hình thức khác nhau.
- Hình thành một số tư duy về nghệ thuật tranh sơn mài Việt Nam trong sáng tạo mỹ thuật.
- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Biết sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

3. Phẩm chất :

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các tác phẩm nghệ thuật tranh sơn mài Việt Nam.
- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên.

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- SGK và SGV Mỹ thuật 8 (Chân trời sáng tạo 1).

- Máy tính, máy chiếu (nếu có), bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Đối với học sinh.

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4, màu vẽ, bút vẽ, kéo, thước kẻ.
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1 : KHÁM PHÁ

2. Quan sát - nhận thức về nét đặc trưng của tranh sơn mài Việt Nam.

a. Mục tiêu: HS quan sát để nhận biết về đề tài, hoà sắc của mỗi bức tranh, chất liệu, kĩ thuật tạo tranh, khái quát về nghệ thuật trong tranh sơn mài Việt Nam.

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận..

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS đọc nội dung SGK, quan sát tranh và thảo luận nhóm:

Yêu cầu HS quan sát hình, đọc thông tin ở trang 18 trong SGK *Mỹ thuật 8*, và xem tranh, ảnh, video giới thiệu về nghệ thuật tranh sơn mài Việt Nam từ năm 1932 – 1975 do GV chuẩn bị.

- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và chỉ ra;
 - + Đề tài của các bức tranh sơn mài.
 - + Hoà sắc và màu chủ đạo trong tranh.
 - + Chất liệu và kĩ thuật tạo hình của tranh sơn mài Việt Nam.
 - + Tác giả, tác phẩm tiêu biểu của thể loại tranh sơn mài Việt Nam.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:

- HS tiếp nhận nhiệm vụ thảo luận nhóm
- GV gợi ý cho HS cách nhận xét
 - + *Bức tranh thể hiện đề tài gì?*
 - + *Các bức tranh sơn mài thường có điểm chung nào về màu sắc?*
 - + *Cách diễn tả cảnh vật trong tranh sơn mài như thế nào?*
 - + *Tranh sơn mài có kết hợp sử dụng chất liệu gì để diễn tả những màu sáng hoặc trắng?*

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:

- Đại diện các nhóm trình bày sản phẩm của nhóm
- Hướng dẫn HS quan sát, thưởng thức và chia sẻ.
 - + Đề tài của bức tranh.
 - + Màu sắc chủ đạo trong tranh.
 - + Cách diễn tả cảnh vật trong tranh .
- Sau khi nghe, học sinh thưởng thức và chia sẻ cảm xúc khi xem tranh trên các phương diện sau đây:
 - Đề tài chính trong tranh
 - Cách sử dụng chất liệu trong tranh.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập:

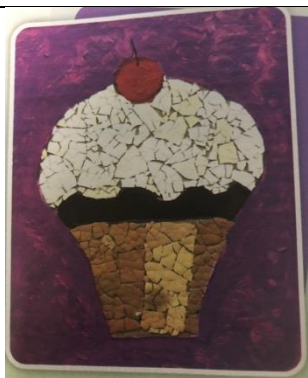
- GV yêu cầu HS đọc nội dung cuối trang 18.
- GV chốt : Nghệ thuật sơn mài đã xuất hiện tại VN từ khá lâu nhưng tranh sơn mài chỉ thực sự được phổ biến ở thời kì MT hiện đại VN. Ngoài chất liệu truyền thống ra có một số chất liệu độc đáo như vỏ trứng, vỏ ốc...tạo nên tác phẩm giá trị mang bản sắc riêng của hội hoạ VN Một số tác phẩm sơn mài như: Tát nước đồng chiêm, Nhớ một chiều Tây Bắc, Kết nạp Đảng ở Điện Biên Phủ...

HOẠT ĐỘNG 2 : KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG

2. Cách tạo tranh kết hợp kĩ thuật gắn vỏ trứng.

- a. **Mục tiêu:** HS tạo được sản phẩm .
- b. **Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.
- c. **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời và kết quả thảo luận 2D, 3D bằng chất liệu vỏ trứng.
- d. **Tổ chức thực hiện:**
 - PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS		DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS quan sát các hình 1, 2, 3,4 SGK MT 8 thảo luận - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 19 SGK Mĩ thuật 8, thảo luận nhận biết các bước thực hiện sử dụng vỏ trứng để tạo hình và màu.		2. Cách tạo tranh kết hợp kĩ thuật gắn vỏ trứng. - Quan sát hình ảnh. - Các bước thực hiện : + B1: Xác định bố cục và vẽ hình cần thể hiện. + B2: Bôi keo và gắn vỏ trứng để tạo màu cho các mảng hình. + B3: Vẽ màu cho các mảng hình khác. + B4: Vẽ màu nền, hoàn thiện sản phẩm.
 B1 B2 B3		



B4

- GV đặt câu hỏi:
- + Để tạo tranh kết hợp kỹ thuật gắn vỏ trứng cần bao nhiêu bước?
- + Gắn vỏ trứng cho các mảng hình trong tranh được thực hiện ở bước thứ mấy?
- + Trước khi gắn vỏ trứng cần làm gì?
- + Để bức tranh được hoàn thiện, cần làm gì...?
- Gợi ý để HS nhắc lại và cùng ghi nhớ các bước thực hiện.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.
- + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.
- + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- + GV kết luận chốt các bước thực hiện trên bảng.

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

3. Tạo bức tranh kết hợp gắn vỏ trứng.

a. Mục tiêu:

- Vận dụng kỹ thuật gắn vỏ trứng để trang trí các sản phẩm mỹ thuật khác trong cuộc sống.
- Xác định được trách nhiệm trong học tập, sáng tạo và phát huy giá trị văn hóa, nghệ thuật của dân tộc trong cuộc sống.

Củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp, luyện tập thực hành.
- Hướng dẫn HS xác định hình sẽ thể hiện trong tranh và thực hiện tạo bức tranh kết

hợp gắn vỏ trứng theo hướng dẫn.

- Hướng dẫn hs kĩ thuật gắn vỏ trứng để tạo hình, màu và chất cảm cho bức tranh.

- Nêu câu hỏi gợi mở:

+ *Em thể hiện bức tranh về chủ đề gì? Hình ảnh nào là chính?*

+ *Em sẽ gắn trứng vào những mảng hình nào?*

+ *Các mảng hình gắn trứng sẽ có màu đậm nhạt khác nhau như thế nào?*

+ *Em sẽ gắn vỏ trứng nào trước? Vì sao?*

+ *Em sẽ sử dụng màu gì cho nền tranh để tạo sự hài hòa với các mảng hình đã gắn trứng...?*

*** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết cách tổ chức, xác định hình sẽ thể hiện trong tranh và thực hiện tạo bức tranh kết hợp với vỏ trứng theo hướng dẫn, và kĩ thuật; gắn vỏ trứng để tạo hình, màu và các chất cảm cho bức tranh ở hoạt động 3.

- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập..

- GV nhận xét, bổ sung.

HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

4. Trưng bày sản phẩm và chia sẻ:

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mĩ thuật 8.

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 8

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mĩ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.

- Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm, thảo luận, chia sẻ cảm nhận và phân tích về hình và hòa sắc trong tranh, kĩ thuật gắn vỏ trứng để tạo hình, màu và chất cảm của tranh sơn mài Việt Nam.

- Hướng dẫn HS tổ chức trưng bày sản phẩm theo các nhóm, bài có cùng phong cách thể hiện hình, mảng gắn trứng tương tự nhau.

- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, chia sẻ về;

+ Bức tranh em yêu thích

+ Hình và hòa sắc trong tranh

+ Kĩ thuật gắn vỏ trứng để tạo hình, màu và chất cảm.

+ Ý tưởng điều chỉnh để bức tranh hoàn thiện hơn.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện nhiệm vụ.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài.

HOẠT ĐỘNG 5 : VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN

5. Giới thiệu tác phẩm và tác giả Nguyễn Gia Trí.

a. Mục tiêu: HS tóm tắt được cuộc đời, sự nghiệp và đóng góp của họa sĩ Nguyễn Gia Trí cho nghệ thuật tranh sơn mài.

b. Nội dung:

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 8.

c. Sản phẩm học tập:

- Hiểu và cảm nhận tác phẩm của họa sĩ Nguyễn Gia Trí .

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.
- Tổ chức cho HS quan sát hình, đọc thông tin trong SGK *Mỹ thuật 8*, để nhận biết được khái quát về cuộc đời, sự nghiệp và những đóng góp của họa sĩ *Nguyễn Gia Trí* cho nghệ thuật tranh sơn mài Việt Nam.
- GV yêu cầu HS đọc nội dung ở trang 21 SGK *Mỹ thuật 8* để tìm hiểu những tác phẩm.
- Yêu cầu HS quan sát hình, đọc thông tin trong SGK *Mỹ thuật 8*,
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, chia sẻ về những tác phẩm tiêu biểu và những đóng góp của họa sĩ *Nguyễn Gia Trí* cho nghệ thuật tranh sơn mài Việt Nam.

*** Nêu câu hỏi gợi mở.**

- + *Nêu vài nét về tiểu sử họa sĩ Nguyễn Gia Trí.*
- + *Họa sĩ Nguyễn Gia Trí thể hiện đề tài gì trong tác phẩm của mình?*
- + *Ông thường sử dụng vỏ trứng cho những hình nào trong tranh?*
- + *Em thích mảng hình nào trong tranh của họa sĩ...?*
- GV chốt kiến thức :
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập. - Trao đổi, thảo luận.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm tra....)**Rút kinh nghiệm:**

Ngày soạn: 26/10/2023

Chủ đề: NGHỆ THUẬT HIỆN ĐẠI VIỆT NAM
Tiết 9, 10 - Bài 5: NÉT ĐẸP TRONG TRANH LỰA

CỦA HỌA SĨ NGUYỄN PHAN CHÁNH*(Thời lượng 2 tiết)***I. MỤC TIÊU****1. Kiến thức:**

- Nêu được khái quát về nghệ thuật tranh lụa Việt Nam.
- Tóm tắt được cuộc đời, và sự nghiệp và nét đặc trưng trong tranh lụa của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh.

2. Năng lực:

- Sử dụng cách vẽ màu nước để mô phỏng được bức tranh theo phong cách của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh.
- Vận dụng được kĩ thuật vẽ màu nước để tạo một bức tranh.

3. Phẩm chất :

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong tác phẩm tranh lụa của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh.
- Trân trọng giữ gìn bản sắc, và phát huy được giá trị, vẻ đẹp văn hóa, nghệ thuật của dân tộc trong học tập và sáng tạo.
- Chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu, ...

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**1. Đối với giáo viên.**

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- SGK và SGV Mĩ thuật 8 (Chân trời sáng tạo 1).
- Tranh ảnh của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh, tranh minh họa cách mô phỏng tranh lụa bằng màu nước.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có), bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Đối với học sinh.

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4, màu nước, bút lông, kéo,
- Tranh ảnh mẫu, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**KHỞI ĐỘNG**

- Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS trước khi vào giờ học.
- Nội dung:** Gv trình bày vấn đề, hs đọc thông tin và trả lời câu hỏi.
- Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh.
- Tổ chức thực hiện:**

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV chiếu bức tranh *Người bán gạo của Nguyễn Phan Chánh* và đặt câu hỏi:



- + Theo em bức tranh này được vẽ bằng chất liệu gì?
- + Em hãy nêu những hiểu biết của mình về các tác phẩm trên?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- Hs quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi
- Gv hướng dẫn hỗ trợ hs (nếu cần thiết)

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

Gv mời hs trả lời câu hỏi: *Bức tranh này được vẽ trên tấm vải lụa. Tranh lụa là tranh vẽ sử dụng màu nước, mực nho hoặc màu phẩm vẽ trên tấm vải lụa được căng trong khung gỗ.*

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Bức tranh trên có tên là Người bán gạo của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh. Họa sĩ Nguyễn Phan Chánh cũng được coi là người đặt nền móng cho tranh lụa Việt Nam. Vậy để tìm hiểu rõ hơn về họa sĩ Nguyễn Phan Chánh và nghệ thuật tranh lụa của ông, chúng ta cũng đến với bài hôm nay – Bài 5: Nét đẹp trong tranh lụa của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh.*

HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ

3. Quan sát - nhận thức về tranh của họa sĩ

c. **Mục tiêu:** HS quan sát HS quan sát tìm hiểu vài nét khái quát về tác phẩm và tác giả Nguyễn Phan Chánh.

b. **Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV

c. **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời và kết quả thảo luận..

d. **Tổ chức thực hiện:**

- PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

- **GV đặt vấn đề:**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS xem video sau và quan sát một số tác phẩm tranh lụa của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh – SGK tr. 22: youtu.be/wxa-Q57Votk



Nguyễn Phan Chánh



(Rửa rau cầu ao – 1931)



(Người bán ốc – 1929)

+ *Nêu tiểu sử của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh?*

- Nguyễn Phan Chánh (1892 – 1984)
- Ông sinh ra tỉnh Hà Tĩnh.
- Ông chuyên vẽ tranh lụa.
- Tác phẩm của ông: Chơi ô ăn quan, Rửa rau cầu ao, Người bán ốc, Thợ khâu, Người bán gạo, Sau giờ trực chiến,...

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ thảo luận nhóm
- GV gợi ý cho HS thảo luận, tìm hiểu và nhận biết khái quát về tác phẩm, tác giả Nguyễn Phan Chánh.
- + *Kể tên các tác phẩm tranh lụa của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh mà em biết?*
- + *Màu sắc chủ đạo trong tranh lụa của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh là gì?*
- + *Cách vẽ tranh lụa của họa sĩ có điểm gì đặc biệt?*
- + *Nêu cảm nhận của em về các bức tranh được vẽ trên lụa?*

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Đại diện các nhóm trình bày sản phẩm của nhóm về đề tài, màu sắc, chất liệu, kỹ thuật tạo tranh lụa của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh.
- Hs các nhóm nhận xét

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS đọc nội dung SGK trang 22.
- GV chốt dẫn vào phần 2:

HOẠT ĐỘNG 2 : KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG

2. Cách vẽ mô phỏng tranh lụa bằng màu nước.

a. Mục tiêu: Hs sử dụng cách vẽ màu nước để mô phỏng được bức tranh theo phong cách của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh.

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Yêu cầu HS quan sát hình minh họa ở trang 23 trong SGK <i>Mỹ thuật 8</i>, để nhận biết cách vẽ mô phỏng bức tranh lụa bằng màu nước.  The diagram illustrates the four steps of painting a silk painting with watercolor. It shows a progression from a simple sketch to a fully colored and detailed work. The final painting is titled 'Nguyễn Phan Chánh, Chơi ô ăn quân, 1931, lụa, 62cm x 85cm'. - GV đặt câu hỏi: + Để vẽ mô phỏng tranh lụa bằng màu nước thì cần bao nhiêu bước? + Nêu các bước vẽ mô phỏng tranh lụa bằng màu nước? + Bước vẽ chi tiết được thực hiện như thế nào? + Cách vẽ màu nước khác với màu sáp như thế nào...? - Gợi ý để HS nhắc lại và cùng ghi nhớ các bước thực hiện. - Gv tóm tắt để hs ghi nhớ: Sử dụng màu nước vẽ trên giấy có thể mô phỏng được nét đặc trưng trong tranh lụa của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu (Thảo luận và trả lời) + GV hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV mời hs đại diện trình bày về: Các bước mô phỏng tranh lụa bằng màu nước. + GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.	2. Cách vẽ mô phỏng tranh lụa bằng màu nước. Có 4 bước để mô phỏng tranh Bước 1: Vẽ phác để xác định hình mảng chính của tranh. Bước 2: Vẽ hình chi tiết trong tranh bằng nét chì mờ. Bước 3: Vẽ màu khái quát từ nhạt đến đậm cho các mảng hình trong tranh. Bước 3: Vẽ chi tiết hoàn thiện bức tranh.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- + GV chuyển sang hoạt động mới.

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO
3. Vẽ mô phỏng tranh lụa của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh

a. Mục tiêu: Củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp, luyện tập thực hành.
- Tổ chức cho HS quan sát một số bức tranh lụa của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh trong SGK. *Mỹ thuật 8*, và do GV chuẩn bị.



Em bé bên chú chim
(1931 – lụa – 65 x 50 cm)



Người bán gạo
(1932 – lụa – 65 x 50 cm)



Chơi ô ăn quan
(1931 – lụa)



Hầu đồng (1931)



Cô hàng xén



Thợ nhuộm (1931 – lụa)

- Gợi ý cho HS lựa chọn tranh lụa mà em yêu thích để thực hành và vẽ mô phỏng bằng màu nước.

- GV có thể cho HS xem video về vẻ đẹp của người phụ nữ Việt Nam trong tranh lụa của Nguyễn Phan Chánh: youtu.be/d_O1dOJ77i0

- Hướng dẫn cho HS một số kĩ thuật về màu nước cơ bản để các em vận dụng khi thực hành



- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập
- + Em sẽ mô phỏng bức tranh lựa nào của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh?
- + Em mô phỏng toàn bộ hay trích đoạn của bức tranh?
- + Em sẽ sử dụng màu sắc mô phỏng như thế nào?
- + Em sử dụng kĩ thuật vẽ màu nước nào để mô phỏng bức tranh lựa?

HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

4. Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS trưng bày sản phẩm, giới thiệu, chia sẻ cảm nhận và phân tích về màu sắc, đậm nhạt, cách thể hiện bài vẽ so với tranh của họa sĩ và về kĩ thuật sử dụng chất liệu bài vẽ.

b. Nội dung: HS nêu cảm nhận, phân tích về sản phẩm mỹ thuật của bạn.

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS, những cảm nhận, phân tích của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.

Nhiệm vụ 1: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn HS tổ chức trưng bày sản phẩm, có thể treo/dán lên bảng hoặc tường.

- GV tổ chức cho HS đóng vai nhà nghiên cứu mỹ thuật để giới thiệu/phân tích/bình luận về:

- + Màu sắc, đậm nhạt trong bài vẽ.
- + Cách thể hiện trong bài vẽ so với tranh của họa sĩ.
- + Kĩ thuật sử dụng chất liệu.
- + Ý tưởng điều chỉnh để bài vẽ đẹp và hoàn thiện hơn.
- GV nêu câu hỏi gợi ý:
 - + Em thích bài vẽ nào? Vì sao?
 - + Bài vẽ đó mô phỏng bức tranh lựa nào của họa sĩ?
 - + Bài vẽ thể hiện nội dung gì?
 - + Màu sắc, đậm nhạt trong bài vẽ được thể hiện như thế nào?
 - + Bài vẽ sử dụng kĩ thuật vẽ màu nước như thế nào?
 - + Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để sản phẩm hoàn thiện hơn?

- GV có thể gợi ý để HS chia sẻ một số tác phẩm tranh lụa của họa sĩ Việt Nam mà em biết.



*Hoài Cổ Hương – Lê Phổ
(1938 – lụa)*



*Chơi đàn nguyệt – Mai
Trung Thứ (1943 – lụa)*



*Sơn nữ - Lê Thị Lựu (1980
– lụa)*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận nhóm và nêu cảm nhận về sản phẩm mỹ thuật của bạn
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS chia sẻ.
- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, kết thúc tiết học.

Nhiệm vụ 2: Trò chơi “Ô cửa bí mật”

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV nêu yêu cầu: Khoanh tròn vào đáp án đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1. Họa sĩ Nguyễn Phan Chánh được coi là người đặt nền tảng cho lĩnh vực gì trong nền mỹ thuật hiện đại Việt Nam?

1. Tranh sơn dầu
2. Tranh lụa
3. Tranh sáp
4. Tranh sơn mài

Câu 2. Đây là tên một tác phẩm tiêu biểu của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh?

1. Hoài cổ hương
2. Mẹ và con
3. Chơi đàn nguyệt
4. Rửa rau cầu ao

Câu 3. Có mấy bước để vẽ mô phỏng tranh lụa bằng màu nước?

1. 3 bước
2. 4 bước
3. 5 bước
4. 6 bước

Câu 4. Nét nổi bật của tranh lụa hiện đại Việt Nam là:

1. Kiệm màu nhưng vẫn tạo nên sự phong phú của sắc.
2. Sử dụng rất nhiều màu sắc rực rỡ.
3. Chỉ Sử dụng màu đen trắng
4. Chỉ sử dụng ba gam màu cơ bản.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS trả lời:

Câu 1. Đáp án B.

Câu 2. Đáp án D.

Câu 3. Đáp án B.

Câu 4. Đáp án A.

- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

HOẠT ĐỘNG 5 : VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN

5. Tìm hiểu về tranh lụa hiện đại Việt Nam.

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS quan sát hình và đọc thông tin SGK trang 23 Mĩ thuật 8
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi theo gợi ý của gv.

c. Sản phẩm học tập:

- Hiểu và cảm nhận được vẻ đẹp của tranh lụa Việt Nam hiện đại.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.
- GV yêu cầu HS đọc nội dung ở trang 25 SGK Mĩ thuật 8 để tìm hiểu những tác phẩm



Hợp tác xã đánh cá về (lụa, 1969)
Vũ Giáng Hương



Tổ quốc gọi (trích đoạn), 2015, lụa
Lê Thị Kim Bạch

- Nêu câu hỏi gợi ý :

- + Kể tên những tác phẩm tranh lụa của Việt Nam mà em biết?
- + Những tác phẩm đó của họa sĩ nào?
- + Tranh lụa hiện đại Việt Nam ra đời và phát triển vào khoảng thời gian nào?
- + Những tác giả nào được xem là tiêu biểu của thể loại tranh lụa Việt Nam?

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

- GV chốt kiến thức cho hs xem thêm 1 số tranh lụa



*Giai điệu – Mai Trung
Thử*



*Nghệ nhân Quách Thị Hồ
- Mộng Bích*



Mẹ và con - Lê Thị Lựu

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học
- Chuẩn bị bài sau : Tượng chân dung nhân vật : dụng cụ đất nặn

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập. - Trao đổi, thảo luận.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm tra....)

Rút kinh nghiệm:

Chủ đề 2: NGHỆ THUẬT HIỆN ĐẠI VIỆT NAM

Tiết 11,12: Bài 6: TƯỢNG CHÂN DUNG NHÂN VẬT (2t)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Nêu được khái quát về thành tựu, một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu của điêu khắc hiện đại Việt Nam. Chỉ ra được cách tạo hình khối, chất cảm cho tượng chân dung nhân vật.

4. Năng lực

- Tạo được tượng chân dung nhân vật có tỉ lệ hài hoà với hình mẫu bằng đất nặn.
- Sử dụng được cách tạo khối, chất cảm cho tượng chân dung nhân vật em yêu

thích.

- Giải quyết vấn đề: nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, phát biểu đóng góp ý kiến, tìm ra vấn đề mấu chốt nội dung bài học
- Trao đổi nhóm: Tích cực trong thảo luận, hợp tác chia sẻ khi làm việc nhóm

3. Phẩm chất

- Tôn trọng sự khác biệt về cách thể hiện đặc điểm riêng bên ngoài và cảm xúc của mỗi cá nhân trong cuộc sống.
- Biết chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu, ...

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực
- SGK và SGV Mỹ thuật 8 (Chân trời sáng tạo 1).
- Hình ảnh tượng chân dung của điêu khắc hiện đại Việt nam

2. Chuẩn bị của học sinh

- SGK Mỹ thuật 8(Chân trời sáng tạo1).
- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu, đất nặn...

3. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp gợi mở, vấn đáp
- Phương pháp luyện tập (cá nhân hoặc nhóm); có thể lồng ghép trò chơi
- Phòng tranh

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Ổn định

2. Kiểm tra dụng cụ học tập

3. Bài mới (Theo sự dẫn dắt của giáo viên)

HĐ 1. KHÁM PHÁ

a. Mục tiêu: - Nêu được khái quát về hình thức thể hiện đặc tính, cấu trúc, tỷ lệ hình khối của các bộ phận trên chân dung, biểu cảm

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

1. Quan sát – Nhận thức về tượng chân dung của điêu khắc hiện đại Việt nam

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- Tổ chức cho HS quan sát hình trong SGK *Mỹ thuật 8*, đọc thông tin để tìm hiểu
- + (Nguyễn Thị Kim – 1958 –chân dung cháu gái – đồng)
- + (Vũ Cao Đàm – 1931 –Người đàn ông đội mũ tể – đồng)

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- Câu hỏi thảo luận:

- + Hình thức thể hiện của tượng chân dung như thế nào?
- + Cấu trúc, tỷ lệ hình khối các bộ phận trên chân dung ?
- + Mỗi tượng chân dung thể hiện biểu cảm gì ?
- + Nêu đặc trưng riêng của mỗi tượng chân dung thể hiện ở chi tiết nào ?

- Nhận xét nhóm thực hiện tốt.
- HS tiếp nhận nhiệm vụ thảo luận nhóm

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Giáo viên cho các nhóm trình bày, nhận xét
- Đại diện các nhóm trình bày sản phẩm của nhóm về đề tài, màu sắc, chất liệu, kỹ thuật tạo tranh sơn mài

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét đánh giá
- **Giáo viên kết luận:** Tượng chân dung trong điêu khắc hiện đại Việt Nam thường được thể hiện theo hình thức tượng chân dung phần đầu hoặc tượng bán thân với các chất liệu khác nhau như đồng, đá, gỗ,.. Tượng chân dung thời kì này thường tôn vinh các nhân vật tiêu biểu có những nét đặc trưng và ấn tượng

HD 2. KIẾN TẠO KIẾN THỨC KỸ NĂNG

- a. Mục tiêu:** Hs biết được cách tạo tượng chân dung bằng đất nặn
- b. Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.
- c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời và kết quả thảo luận.
- d. Tổ chức thực hiện:**

2. Cách tạo tượng chân dung bằng đất nặn

- a. Mục tiêu:** Hs biết được cách tạo tượng chân dung bằng đất nặn
- b. Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.
- c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời và kết quả thảo luận.
- d. Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa trong SGK <i>Mỹ thuật</i> 8, thảo luận và chỉ ra cách cách tạo tượng chân dung bằng đất nặn.  - Câu hỏi thảo luận:	2. Cách tạo tượng chân dung bằng đất nặn - Gồm các bước: + Tạo khối cầu làm đầu, khối trụ làm cổ + Xác định đường trục, hướng và vị trí, tỷ lệ các bộ phận trên khuôn mặt. + Tạo mảng khối cho các bộ phận mắt, mũi, miệng, tai tóc + Điều chỉnh các hình khối tạo đặc điểm cho nhân vật

+ cần bao nhiêu bước để tạo được tượng chân dung bằng đất nặn? + Tạo hình khối cho chân dung được thực hiện ở bước nào? + Xác định vị trí, tỉ lệ các bộ phận trên khuôn mặt được thực hiện sau bước nào ? + Các chi tiết tạo đặc điểm cho chân dung được thực hiện khi nào ? + Cách vẽ màu nước khác với màu sáp như thế nào...? - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu thảo luận nhóm theo yêu cầu GV - GV cho các nhóm trình bày, nhận xét - GV kết luận: Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và ghi bài. + GV theo dõi. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện nêu lại các bước vẽ. + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + GV kết luận chốt các bước thực hiện trên bảng <i>Lưu ý: từ hình khối cơ bản điều chỉnh theo vị trí, tỉ lệ và đặc điểm khuôn mặt người có thể tạo được tượng chân dung</i>	
--	--

HD 3. LUYỆN TẬP - SÁNG TẠO

3. Tạo tượng chân dung nhân vật

a. Mục tiêu: Củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- Em hãy lựa chọn nhân vật hãy tạo tượng chân dung nhân vật

Lưu ý: Nên tạo tượng chân dung nhân vật theo hướng chính diện

- Gợi ý để HS hình dung lại khuôn mặt của người mà các em yêu quý hoặc tổ chức cho HS quan sát khuôn mặt của các bạn trong lớp. Hướng dẫn HS xác định hình khối, kích thước, tỉ lệ các bộ phận trên khuôn mặt nhân vật.

Câu hỏi:

+ Em sẽ tạo khuôn mặt nhân vật với hình dạng như thế nào ?

+ Em xác định vị trí, tỉ lệ, các bộ phận trên khuôn mặt nhân vật như thế nào ?

+ Em sẽ tạo mảng khối cho các bộ phận trên khuôn mặt như thế nào ?

+ Em sẽ thêm chi tiết gì để tạo đặc điểm riêng cho tượng chân dung nhân vật ?

- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập cặp nhóm

.- HS lắng nghe, trả lời

*** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết cách tạo được tượng chân dung nhân vật có tỉ lệ hài hòa với hình mẫu bằng đất nặn ở hoạt động 3.

HD 4. PHÂN TÍCH - ĐÁNH GIÁ, VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN

4. Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

a. Mục tiêu: Học sinh cảm nhận và phân tích được sản phẩm của nhóm mình và bạn

b. Nội dung: - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 8

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 8

c. Sản phẩm học tập: HS phân tích, đánh giá sản phẩm của cá nhân và của bạn (nhóm)

d. Tổ chức thực hiện:

Trưng bày bức tranh của các nhóm lên bảng

- Tổ chức cho HS trưng bày các bài vẽ và phân tích, chia sẻ cảm nhận về các bài vẽ.

- Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ, có thể treo/dán lên bảng hoặc tườn

- Khuyến khích HS sắm vai nhà phê bình mỹ thuật để giới thiệu/phân tích/bình luận về:

+ Hình khối, tỉ lệ các bộ phận trên khuôn mặt của nhân vật ?

+ Biểu cảm của nhân vật được thể hiện trên chân dung ?

- Trưng bày bức tranh của các nhóm lên bảng

- Các nhóm nhận xét chéo nhau dựa trên gợi ý của GV

(HS trả lời cá nhân hoặc đại diện các nhóm)

- Tham gia nhận xét, đánh giá và tự đánh giá.
- HS trả lời câu hỏi.

HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN

5. Tìm hiểu tác giả và tác phẩm điêu khắc hiện đại Việt nam

a. Mục tiêu: HS biết một số thông tin về tranh lụa hiện đại Việt Nam

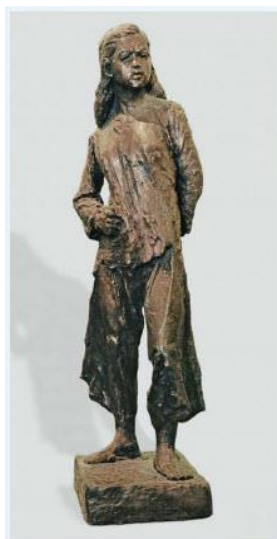
b. Nội dung: - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mĩ thuật 8

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 8

c. Sản phẩm học tập: Hiểu và cảm nhận tác phẩm hội họa của trường phái ấn tượng

d. Tổ chức thực hiện:

- Tổ chức cho HS quan sát, đọc thông tin trong SGK *Mĩ thuật 8 trang 29*, để nhận biết một số tác giả, tác phẩm điêu khắc hiện đại Việt nam



(Võ Thị Sáu, Diệp Minh Châu, Đồng)

(Song Sli, Hứa Tử Hoài, gỗ)

- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, nhận biết thêm
 - + Em thích sản phẩm tượng chân dung nào ?
 - + Hình khối, tỉ lệ các bộ phận trên khuôn mặt nhân vật được thể hiện như thế nào ?
 - + Tượng chân dung thể hiện biểu cảm gì ?
 - + Kỹ thuật thể hiện tượng chân dung như thế nào ?
 - + Cần điều chỉnh gì để hình khối tỉ lệ các bộ phận khuôn mặt của nhân vật hoàn thiện hơn ?
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học
- Quan sát hình, đọc thông tin, thảo luận và cho biết:
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :
- *Hướng dẫn về nhà : chuẩn bị bài 7 .Thiết kế trang phục với họa tiết dân tộc

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ.

Hình thức đánh giá.	Phương pháp đánh giá.	Công cụ đánh giá.	Ghi chú.
Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập.	Vấn đáp, kiểm tra miệng.	Phiếu quan sát trong giờ học.	
Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học.	Kiểm tra viết.	Thang đo, bảng kiểm.	
Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,...	Kiểm tra thực hành.	Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi và đáp.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

.....

.....

.....

Ngày soạn: 21/11/2023

Chủ đề: MỸ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM
Tiết 13, 14 - Bài 7: TẠO MẪU NỀN TRANG TRÍ VỚI HỌA TIẾT
(Thời lượng 2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Nhận biết được cách sắp xếp họa tiết, màu sắc trong mẫu vẽ vải của dân tộc thiểu số.
- Biết cách tạo khuôn mẫu và in nền trang trí dựa theo họa tiết dân tộc thiểu số Việt Nam.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của họa tiết dân tộc thiểu số.

2. Năng lực:

- Tạo được khuôn in với hình họa tiết dân tộc thiểu số.
- Sử dụng khuôn để in được nền trang trí theo nguyên lí lặp lại.
- Bước đầu hình thành một số tư duy về tạo mẫu nền trang trí với họa tiết trong mỹ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam.
- Tạo ra được các sản phẩm mỹ thuật về các thể loại tạo mẫu nền trang trí với họa tiết trong mỹ thuật các dân tộc thiểu số theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất :

- Chia sẻ được ý tưởng vận dụng, phát huy các giá trị văn hoá nghệ thuật truyền thống của dân tộc trong học tập và trong cuộc sống.
- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các thể loại tạo mẫu nền trang trí với họa tiết trong mỹ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam.
- Biết chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, giúp đỡ nhau cùng hoàn thành nhiệm vụ, hình thành tinh thần đoàn kết, thương yêu,...

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**1. Đối với giáo viên.**

- KHBD biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- SGK và SGV Mỹ thuật 8 (Chân trời sáng tạo 1).
- Giấy bìa catton, dây sợi vải nỉ, keo dán, màu vẽ,....

2. Đối với học sinh.

- SGK Mỹ thuật 8 (Chân trời sáng tạo1).
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Giấy bìa catton, dây sợi vải nỉ, keo dán, bút, kéo, màu vẽ, vật liệu có sẵn,....

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**HOẠT ĐỘNG 1 : KHÁM PHÁ****1. Quan sát – Nhận thức về hình thức khuôn in**

a. Mục tiêu: Nhận biết được hình thức của khuôn in

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận..

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

- **GV đặt vấn đề:** Trang phục của dân tộc Việt Nam rất đa dạng và phong phú nhờ vào những họa tiết độc đáo mang tính biểu tượng và nhiều những yếu tố tiêu biểu cho văn hóa, truyền thống của mỗi tộc người như màu sắc, chất liệu, kiểu dáng. Hoa văn, trước hết đó là một biểu hiện của quan niệm thẩm mỹ, thông qua các bộ cục mô típ, màu sắc, kỹ thuật... mặt khác trong đời sống cổ truyền của các dân tộc nó còn phản ánh những khía cạnh tâm lý, xã hội khác như tín ngưỡng chứa đựng bên trong các hình vẽ, các màu sắc, các phong cách bố cục hoa văn ấy là bản sắc văn hóa dân tộc, là tiến trình phát triển của lịch sử văn hóa, văn hóa và sự giao thoa văn hóa của các tộc người. Thật thú vị nếu như chúng ta có một sản phẩm thủ thuật được tạo nên từ những họa tiết dân tộc đó. Và tiết học hôm nay cô(thầy) sẽ giúp các em có được sự trải nghiệm tuyệt vời này nhé!

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- Tổ chức cho HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 8*, đọc thông tin để tìm hiểu thảo luận và chỉ ra nét, hình họa tiết trên khuôn in; vật liệu và các hình thức khuôn in



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ thảo luận nhóm

- GV đặt câu hỏi :

+ *Họa tiết trên khuôn in là hình gì ?*

+ *Đặc điểm về nét của họa tiết đó như thế nào ?*

+ *Cách sắp xếp các họa tiết trên mỗi khuôn in dựa theo nguyên lý tạo hình nào ?*

+ *Khuôn in được làm từ vật liệu gì ?*

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- HS trả lời câu hỏi:

+ *Họa tiết trên khuôn in: Hình 1: Hình thoi như quả trám xếp thành bông hoa 4 cánh. Hình 2: Các hình tam giác được xếp liền kề nhau tạo thành đường diềm. Hình 3: Bông hoa 8 cánh. Hình 4: hoa 4 cánh.*

+ *Đặc điểm về nét của các họa tiết đó: Các họa văn phần lớn được tạo từ nét thẳng đứng, thẳng ngang, thẳng xuyên và nét cong, hình tam giác, hình quả trám.*

+ *Cách sắp xếp các họa tiết trên mỗi khuôn in dựa theo nguyên lý tạo hình: lặp lại, đối xứng, xen kẽ.*

+ *Khuôn in được làm từ giấy bìa các- tông.*

- HS các nhóm nhận xét

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- Giáo viên cho các nhóm trình bày, nhận xét

- Giáo viên kết luận.

HOẠT ĐỘNG 2 : KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG

2. Cách tạo khuôn in và in nền trang trí

a. Mục tiêu: HS biết được cách tạo khuôn và in nền trang trí

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Yêu cầu HS quan sát hình minh họa ở trang 31 trong SGK <i>Mỹ thuật 8</i>, để biết cách tạo khuôn in nền trang trí. - Nêu câu hỏi gợi mở để HS thảo luận và chỉ ra các bước tạo khuôn và in nền trang trí từ khuôn in vừa tạo. - Gợi ý để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo khuôn và in nền trang trí.  Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - Câu hỏi thảo luận: + Dựa vào hình minh họa, nêu các bước tạo khuôn và in nền trang trí theo cách hiểu của em ? + Có thể sử dụng vật liệu nào để tạo khuôn in ? + Khi in, có thể sử dụng nguyên lý tạo hình nào để in được nền trang trí với nhiều hình thức phong phú ? - GV cho các nhóm trình bày, nhận xét Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.	2. Cách tạo khuôn in và in nền trang trí + B1: Sử dụng bìa catton để vẽ và cắt hình họa tiết + B2: Dán hình họa tiết lên miếng bìa tạo khuôn in + B3: Bôi màu khuôn in + B4: In hình theo nguyên lý lặp lại tạo nền trang trí <i>Lưu ý: Sử dụng bìa catton hoặc vật liệu sẵn có phù hợp làm khuôn và in hình họa tiết theo nguyên lý lặp lại có thể tạo được nền trang trí</i>

+ GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + GV kết luận chốt các bước thực hiện trên bảng.	
---	--

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

3. Tạo nền trang trí với hoạ tiết dân tộc thiểu số

a. Mục tiêu: Củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp, luyện tập thực hành.
- Tổ chức cho học sinh quan sát, lựa chọn hình hoạ tiết dân tộc thiểu số yêu thích và thực hành tạo nền trang trí theo các bước hướng dẫn. Hướng dẫn HS trong quá trình thực hành.
- GV yêu cầu HS lựa chọn hoạ tiết dân tộc thiểu số mà các em yêu thích và thực hành tạo nền trang trí với hoạ tiết đó.
- Câu hỏi:

- + Em sẽ lựa chọn hoạ tiết dân tộc thiểu số nào làm hoạ tiết chính để tạo khuôn in ?
- + Em lựa chọn hoạ tiết nào làm hoạ tiết phụ ? hoạ tiết đó nằm ở vị trí nào trên khuôn in ?

+ Để tạo khuôn in em sẽ sử dụng vật liệu nào ?

+ Em sẽ sử dụng nguyên lý tạo hình nào để in nền trang trí ? Vì sao?

+ Em sử dụng màu sắc như thế nào khi in nền trang trí ?

- HS trả lời câu hỏi gợi ý, suy nghĩ, sáng tạo, thực hành tạo sản phẩm.

**Lưu ý:* Có thể kết hợp 2 đến 3 khuôn in để tạo nền trang trí. Nên in nhiều nền trang trí để làm vật liệu thiết kế trang phục bài sau.

HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

4. Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động phân tích, đánh giá trong SGK Mỹ thuật 8
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 8

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.
- Tổ chức cho HS trưng bày các bài vẽ và phân tích, chia sẻ cảm nhận về các bài vẽ.
- Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ, có thể treo/dán lên bảng hoặc tường.
- Khuyến khích HS sắm vai nhà phê bình mỹ thuật để giới thiệu/phân tích/bình luận về:
 - + Nền trang trí các em yêu thích ?
 - + Hình hoạ tiết, màu sắc trên nền trang trí ?
 - + Cách sắp xếp hoạ tiết trên nền trang trí?

+ Ý tưởng điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn?

- Chia sẻ họa tiết em sử dụng để tạo nền trang trí (Họa tiết đó là họa tiết gì? Họa tiết đó ở dân tộc nào?)

- HS Tham gia nhận xét, đánh giá và tự đánh giá.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài

HOẠT ĐỘNG 5 : VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN

5. Tìm hiểu nghệ thuật trang trí trên vải của dân tộc thiểu số

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 8

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 8.

c. Sản phẩm học tập:

- Hiểu và cảm nhận về đẹp về nghệ thuật trang trí trên vải của một số dân tộc thiểu số.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.

- Tổ chức cho HS quan sát, đọc thông tin trong SGK *Mỹ thuật 8 trang 33*, để nhận biết nghệ thuật trang trí trên vải của dân tộc thiểu số

- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, nhận biết thêm

+ Em biết những họa tiết trang trí của dân tộc thiểu số nào khác ở Việt Nam ?

+ Những họa tiết đó được thể hiện trên chất liệu gì ?

+ Đặc điểm chung về màu sắc của các họa tiết đó là gì ?

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học.

- GV chốt kiến thức: Nghệ thuật tạo hình họa tiết của các dân tộc thiểu số rất phong phú, đa dạng về đường nét, bố cục, màu sắc,... Mỗi dân tộc đều có những nét văn hóa đặc trưng riêng được thể hiện ở đường nét, màu sắc của họa tiết trên thổ cẩm với kỹ thuật và hình thức thể hiện khác nhau. Trong đó, phải kể đến kỹ thuật dệt kết hợp với thêu; kỹ thuật vẽ sáp ong và nhuộm màu; kỹ thuật thêu tay; kỹ thuật đính thêm vật trang trí lên bề mặt;... tạo nên giá trị riêng, rất dễ nhận biết của những di sản văn hóa truyền thống.

- Hướng dẫn về nhà : chuẩn bị bài 8 : Trang phục họa tiết dân tộc

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập. - Trao đổi, thảo luận.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm tra....)**Rút kinh nghiệm:****NS:6/12/3023****Chủ đề 3: MỸ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM**
Tiết 15,16 - Bài 8: THIẾT KẾ TRANG PHỤC VỚI HOẠ TIẾT DÂN TỘC
(Thời lượng 2 tiết)**I. MỤC TIÊU****1. Kiến thức**

- Nhận biết được vẻ đẹp của họa tiết dân tộc, màu sắc hài hoà trong một sản phẩm thời trang.
- Nêu được cách tạo hình và thiết kế sản phẩm thời trang từ nền trang trí họa tiết dân tộc thiểu số.

2. Năng lực

- Thiết kế được bộ trang phục với họa tiết dân tộc thiểu số.
- Tạo ra được các sản phẩm mỹ thuật về các thể loại thiết kế trang phục với họa tiết dân tộc trong mỹ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam theo nhiều hình thức khác nhau.
- Có ý tưởng và chia sẻ cách thiết kế thời trang từ những họa tiết dân tộc thiểu số.
- Chỉ ra được trách nhiệm của cá nhân trong việc bảo tồn, phát triển di sản văn hoá dân tộc trong cuộc sống và trong học tập, sáng tạo.

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong thiết kế trang phục với họa tiết dân tộc trong mỹ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam.
- Biết chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình yêu thương yêu,

I. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**1. Đối với giáo viên.**

- KHBD biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- SGK và SGV Mỹ thuật 8 (Chân trời sáng tạo 1).
- Giấy bìa catton, dây sợi vải nỉ, keo dán, màu vẽ,....

2. Đối với học sinh.

- SGK Mỹ thuật 8 (Chân trời sáng tạo1).
- Giấy bìa catton, dây sợi vải nỉ, keo dán, màu vẽ,....

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**HOẠT ĐỘNG 1 : KHÁM PHÁ****5. Quan sát - nhận thức về trang phục:**

a. Mục tiêu: Nhận biết được trang phục, màu sắc, cách trang trí và nét đặc trưng của mỗi bộ trang phục

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS đọc nội dung SGK, quan sát tranh và thảo luận nhóm:



- + Loại trang phục.
- + Màu sắc và cách trang trí của bộ trang phục.
- + Nét đặc trưng mỗi của bộ trang phục.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ thảo luận nhóm
- GV gợi ý cho HS cách nhận xét bố cục, màu sắc gam màu, đậm nhạt..., đặt câu hỏi :
 - + Mỗi của bộ trang phục làm từ chất liệu gì?
 - + Màu sắc và cách trang trí của mỗi bộ trang phục như thế nào?
 - + Bộ trang phục có đặc điểm gì?
 - + Chi tiết nào thể hiện đặc trưng riêng của bộ trang phục.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Đại diện các nhóm trình bày sản phẩm của nhóm
- Hướng dẫn HS quan sát, thưởng thức và chia sẻ.
 - + Cảm xúc khi xem.
 - + Mảng màu yêu thích trong trang phục.
- Sau khi nghe, học sinh thưởng thức và chia sẻ cảm xúc khi xem tranh trên các phương diện sau đây:
 - Mảng màu yêu thích trong trang phục.
 - Hoa tiết trong trang phục.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- Vậy là chúng ta đã biết cách tổ chức quan sát hình ảnh một số trang phục, thảo luận và chỉ ra loại trang phục trong, màu sắc, cách trang trí và nét đặc trưng của mỗi bộ trang phục ở hoạt động 1.

HOẠT ĐỘNG 2 : KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG**2. Cách thiết kế trang phục:**

- a. Mục tiêu: HS biết được cách tạo hình và thiết kế một bộ trang phục
- b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.
- c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa trong SGK Mỹ thuật 8, chỉ ra cách tạo hình và thiết kế một bộ trang phục.  - Câu hỏi thảo luận: + Để tạo hình và thiết kế bộ trang phục cần bao nhiêu bước ? + Bước xây dựng ý tưởng cho bộ trang phục là bước thứ mấy ? + Bước vẽ chi tiết và cắt hình bộ trang phục được thực hiện sau bước nào ? + Hoa tiết dân tộc và màu sắc của hoa tiết có phù hợp với bộ trang phục không ? + Cần làm gì để bộ trang phục đẹp và sinh động hơn ? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu thảo luận nhóm theo yêu cầu GV + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + GV kết luận chốt các bước thực hiện trên bảng.	2. Cách tạo hình và thiết kế một bộ trang phục - Gồm các bước: + Xây dựng ý tưởng cho trang phục + Phác hình và tạo dáng bộ trang phục trên giấy + Vẽ chi tiết và cắt hình bộ trang phục + Tạo thêm phụ kiện cho bộ trang phục Ghi nhớ: Khai thác giá trị nghệ thuật từ các nền in hoa tiết hoa văn của đồng bào dân tộc thiểu số có thể tạo nên những hiệu quả thẩm mỹ mới trong mẫu thiết kế trang phục

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

3. Thiết kế trang phục:

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp, luyện tập thực hành.
- Tổ chức cho học sinh quan sát nền trang trí được tạo từ bài học trước để hình thành ý tưởng và thực hiện tạo bộ trang phục yêu thích với họa tiết dân tộc thiểu số. Hướng dẫn hỗ trợ học sinh trong quá trình thực hành.



- GV yêu cầu HS lựa chọn họa tiết dân tộc thiểu số mà các em yêu thích và thực hành tạo nền trang trí với họa tiết đó

- Câu hỏi:

- + Em sẽ tạo bộ trang phục gì từ nền hoa có sẵn ?
- + Em sẽ tạo hình và thiết kế bộ trang phục như thế nào ?
- + Em sẽ kết hợp hình màu của họa tiết dân tộc thiểu số vào phần nào của bộ trang phục ?
- + Em sẽ tạo phụ kiện gì cho bộ trang phục đẹp hơn ?
- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập
- GV nhận xét, bổ sung.

HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

4. Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

a. Mục tiêu: Học sinh cảm nhận và phân tích được sản phẩm của nhóm mình và bạn

b. Nội dung: - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mĩ thuật 8

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 8

c. Sản phẩm học tập: HS phân tích, đánh giá sản phẩm của cá nhân và của bạn (nhóm)

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.

- Tổ chức cho HS trưng bày các bài vẽ và phân tích, chia sẻ cảm nhận về các bài vẽ.

- Hướng dẫn HS trưng bày trang phục mình thiết kế, có thể treo/dán lên bảng hoặc tường.

- Khuyến khích HS sắm vai nhà phê bình mĩ thuật để giới thiệu/phân tích/bình luận về:

+ *Bộ trang phục em yêu thích ?*

+ *Đối tượng sử dụng bộ trang phục ?*

+ *Cách kết hợp hình màu của họa tiết dân tộc trong sản phẩm ?*

+ *Ý tưởng thiết kế sản phẩm thời trang từ nền họa tiết trang trí dân tộc?*

+ *Ý tưởng điều chỉnh sản phẩm hoàn thiện hơn*

GV lưu ý : Không vẽ thêm quá nhiều những chấm, nét, màu để giữ lại cảm xúc ban đầu của bức tranh.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện nhiệm vụ.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài

HOẠT ĐỘNG 5 : VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN

5. Tìm hiểu ứng dụng của họa tiết dân tộc thiểu số trong cuộc sống:

a. Mục tiêu: HS biết một số ứng dụng của họa tiết dân tộc thiểu số trong cuộc sống

b. Nội dung: - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mĩ thuật 8

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 8

c. Sản phẩm học tập: Hiểu và cảm nhận tác phẩm hội họa của trường phái ấn tượng

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.

- Tổ chức cho HS quan sát, đọc thông tin trong SGK *Mĩ thuật 8 trang 37*, để nhận biết ứng dụng của họa tiết dân tộc thiểu số trong cuộc sống.



- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, nhận biết thêm
- + *Em thích sản phẩm ứng dụng họa tiết trang trí nào ? Vì sao?*
- + *Họa tiết trên các sản phẩm được thể hiện như thế nào ?*
- + *Thông qua sản phẩm em có ý thức giữ gìn và phát huy giá trị thẩm mỹ, văn hoá của các họa tiết của các dân tộc Việt nam ?*
- + *Những nguyên lý nào thường được sử dụng trong tạo hình họa tiết của các dân tộc thiểu số ?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

- GV chốt kiến thức :

Vậy là chúng ta đã biết cách

quan sát hình trong SGK Mĩ thuật 8, và trong thực tế để các em nhận biết thêm về một số hình thức trang trí trên sản phẩm mĩ thuật có sử dụng hình mô phỏng theo họa tiết của các dân tộc thiểu số ở hoạt động 5.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập. - Trao đổi, thảo luận.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm tra....)

Rút kinh nghiệm:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: Mĩ thuật 8

TỔNG KẾT HỌC KÌ I

TIẾT 17, 18 : TRƯNG BÀY SẢN PHẨM MĨ THUẬT

(Thời lượng 2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Chỉ ra được các yếu tố, nguyên lý tạo hình được vận dụng trong sản phẩm mĩ thuật. Nêu được tên và hình thức mĩ thuật đặc trưng của các bài trong học kì I.
- Tạo và trưng bày được sản phẩm mĩ thuật của bài học yêu thích.
- Đánh giá được kết quả học tập môn Mĩ thuật của bản thân và của bạn.

2. Năng lực:

- Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập và hoàn thiện bài thực hành.
- Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học, thực hành, trưng bày chia sẻ nhận xét sản phẩm.
- Biết dùng vật liệu và công cụ, họa phẩm để thực hành tạo SPMT.
- Chỉ ra được các yếu tố, nguyên lí tạo hình được vận dụng trong sản phẩm mỹ thuật. Nêu được tên và hình thức mỹ thuật đặc trưng của các bài trong học kì I.
- Tạo và trưng bày được sản phẩm mỹ thuật của bài học yêu thích.
- Đánh giá được kết quả học tập môn Mỹ thuật của bản thân và của bạn.

3. Phẩm chất

- Rèn luyện đức tính chăm chỉ, sáng tạo.
- Yêu nước và trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

1. Đối với giáo viên

- SGK, SGV, SBT Mỹ thuật 8 – bản 1.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- SGK, SBT Mỹ thuật 8 bản 1.
- Vật liệu để tạo và trưng bày sản phẩm mỹ thuật.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ

- **Mục tiêu:** Kích thích nhu cầu tìm hiểu kiến thức bài học và nắm bắt nội dung của học kì I.
- **Nội dung:** Hãy trình bày tóm tắt nội dung kiến thức đã học ở học kì I.
- **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.
- **Tổ chức hoạt động:**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Hãy trình bày tóm tắt nội dung kiến thức đã học ở học kì I.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận, vận dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV dẫn dắt HS vào bài học.

HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Hoạt động 1: Tạo sản phẩm mỹ thuật của bài học yêu thích. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS lập sơ đồ tư duy về các bài mỹ thuật đã học ở học kì I. - GV yêu cầu HS chia sẻ: + <i>Em đã học bao nhiêu bài trong SGK Mỹ thuật 8?</i> + <i>Nêu tên các bài học mỹ thuật đó.</i> + <i>Những bài học nào thuộc Mỹ thuật tạo hình?</i> + <i>Em ấn tượng với bài học nào? Vì sao?</i> + <i>Bài học đó thuộc chủ đề gì?</i> + <i>Bài học đó thuộc hình thức mỹ thuật nào?</i> + <i>Em ấn tượng với bài học Mỹ thuật ứng dụng nào? Vì sao?</i> - GV hướng dẫn HS lựa chọn và xác định các hình thức mỹ thuật, chất liệu sử dụng để tạo sản phẩm mỹ thuật tổng kết học kì I. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận, vận dụng kiến thức đã học và thực hiện nhiệm vụ. - HS lựa chọn và xác định các hình thức mỹ thuật, chất liệu sử dụng để tạo sản phẩm mỹ thuật tổng kết học kì I. - GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS trình bày sơ đồ tư duy về các bài mỹ thuật đã học. - GV mời HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét và đánh giá. - GV chuyển sang Hoạt động mới.	1. Tạo sản phẩm mỹ thuật của bài học yêu thích Sơ đồ khối hệ thống hóa kiến thức của học kì I.

3. HOẠT ĐỘNG 3: TRƯNG BÀY SẢN PHẨM:

1. **Mục tiêu:** Giúp HS hệ thống hoá các kiến thức, kĩ năng đã học của học kì I và tạo sản phẩm mỹ thuật của bài học yêu thích.

2. **Nội dung:**

- Mối liên hệ giữa các khối kiến thức của các bài học ở học kì I.

3. **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS, sơ đồ khối hệ thống hoá kiến thức học kì I và sản phẩm mỹ thuật.

4. **Tổ chức hoạt động:** Tổ chức cho hs trưng bày sản phẩm theo 2 nhóm : MT tạo hình và MT ứng dụng để thuyết trình và thảo luận.

Bước 1: GV giao nv học tập:

- Hướng dẫn hs học tập và phân loại sản phẩm MT vừa tạo theo 2 nhóm MT tạo hình và MT ứng dụng để trưng bày.

- Gợi ý đề hs:

+ Xác định không gian, vị trí và hình thức trưng bày sản phẩm mt thuận lợi cho việc thảo luận và chia sẻ

+ Hợp tác theo nhóm để trưng bày sản phẩm đảm bảo tính thẩm mỹ.

Câu hỏi gợi mở:

- Những sản phẩm nào thuộc MT tạo hình?

- Những sản phẩm nào có cùng đề tài với nhau?

- Những sản phẩm nào thuộc MT ứng dụng?

- Các em sẽ trưng bày nhóm bài Mt tạo hình như thế nào? Vì sao?

- Thể loại bài 2D sẽ trưng bày ở đâu?

- Thể loại bài 3D sẽ trưng bày ở đâu?

- Sản phẩm nào được chọn làm tâm điểm cho khu trưng bày?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận, vận dụng kiến thức đã học và thực hiện nhiệm vụ.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét và đánh giá.

HOẠT ĐỘNG 4: THUYẾT TRÌNH VÀ TOẠ ĐÀM

1. **Mục tiêu:** Tổ chức cho hs thuyết trình và toạ đàm về các hình thức MT được thể hiện trong khu trưng bày, về các yếu tố nguyên lí được sử dụng trong sản phẩm; về vai trò, ứng dụng của sản phẩm trong cuộc sống và tính thẩm mỹ trong không gian trưng bày.

2. **Nội dung:** Trình bày tóm tắt

3. **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS, sơ đồ khối hệ thống hoá kiến thức học kì I và sản phẩm mỹ thuật.

4. **Tổ chức hoạt động:** Tổ chức cho hs quan sát các sản phẩm trong khu trưng bày.

GV giao nv học tập:

- Yc hs thảo luận chia sẻ cảm nhận và phân tích về:
 - + Chủ đề và nội dung, hình thức MT được thể hiện trong sản phẩm
 - + Yếu tố nguyên lí khuynh hướng mt được thể hiện trong sản phẩm.
 - + Tính ứng dụng của sản phẩm MT trong cuộc sống.
 - + Tính thẩm mỹ được thể hiện trong không gian trưng bày.

HOẠT ĐỘNG 5: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

1. Nhiệm vụ của gv:

Tổ chức cho hs đánh giá kết quả học tập của bản thân và của các bạn theo tiêu chí nhất định.

2. Tổ chức:

- Đưa ra tiêu chí đánh giá sẽ áp dụng để đánh giá kết quả học tập của học sinh
- Hướng dẫn hs thảo luận, tìm hiểu và nhận biết tiêu chí đánh giá kết quả học tập.
- Yêu cầu hs:
 - + Tự đánh giá kết quả học tập của bản thân.
 - + Tham gia đánh giá kết quả học tập của các bạn.

IV. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:

- Chuẩn bị bài sau: Chủ đề nội thất căn phòng
- Vật dụng cần chuẩn bị: giấy bìa cacton, keo dán, giấy màu, bút, màu vẽ.

Kế hoạch đánh giá:

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

Ngày soạn: 10/1/2024

Chủ đề: NỘI THẤT CĂN PHÒNG
Tiết 19, 20 - Bài 9: THIẾT KẾ SẢN PHẨM NỘI THẤT
(Thời lượng 2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Biết phân tích vẻ đẹp tạo hình và công năng sử dụng của sản phẩm mỹ thuật. Trình bày được ý tưởng và cách thiết kế tạo dáng sản phẩm nội thất.
- Biết cách thiết kế hình dáng sản phẩm nội thất từ giấy bìa.

***HSKT: Biết được các sản phẩm nội thất trong gia đình.**

2. Năng lực:

- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ học tập, sưu tầm tư liệu cần thiết cho chủ đề, thực hiện tốt nhiệm vụ được chuyển giao.
- Trao đổi nhóm: Tích cực trong thảo luận, hợp tác chia sẻ khi làm việc nhóm.
- Thiết kế được hình dáng sản phẩm nội thất từ giấy bìa.
- Vận dụng được phương pháp sáng tạo từ bài để thực hiện một mô hình sản phẩm nội thất.

***HSKT: Tạo được 1 sản phẩm nội thất đơn giản nhất.**

3. Phẩm chất :

- HS tham gia chủ động, tích cực các hoạt động cá nhân, nhóm và thực hiện đầy đủ các hoạt động.
- HS hoàn thành sản phẩm nhóm, cá nhân tích cực theo tiến trình yêu cầu của chủ đề.
- Chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu, ...
- Chia sẻ được trách nhiệm của cá nhân đối với việc sử dụng vật liệu để tiết kiệm và bảo vệ môi trường.

***HSKT: Biết bảo vệ môi trường.**

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên.

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học.
- SGK và SGV Mỹ thuật 8 (Chân trời sáng tạo 1).
- Tranh ảnh sản phẩm nội thất.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có), bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Đối với học sinh.

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4, màu vẽ, bút vẽ, bìa các- tông, kéo, thước kẻ, keo su non, hộp quẹt.
- Tranh ảnh, về các sản phẩm nội thất.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1 : KHÁM PHÁ

1. Quan sát – Nhận thức về mô hình sản phẩm nội thất

a. Mục tiêu: HS quan sát, và chỉ ra chức năng, sự kết hợp các hình khối, kỹ thuật tạo hình và tỷ lệ giữa các bộ phận nội thất.

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV

c. Sản phẩm học tập: Mô hình sản phẩm nội thất

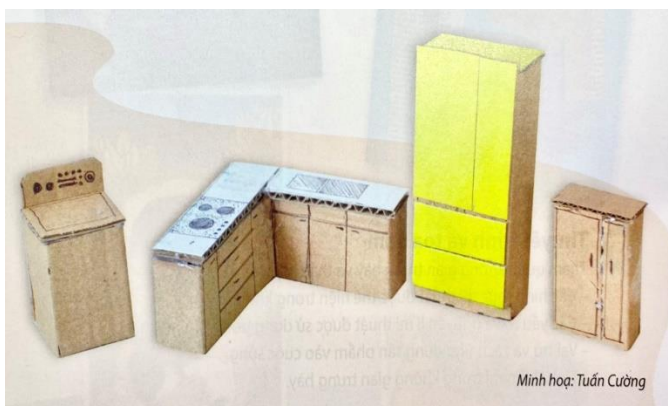
d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

- GV đặt vấn đề: *Ngày nay khi cuộc sống ngày càng phát triển đòi hỏi yêu cầu về trang trí và thiết bị, đồ dùng nội thất luôn đổi mới, thích ứng với nhu cầu về thẩm mỹ và tiện ích trong không gian sống theo phong cách truyền thống hoặc hiện đại. Qua bài học hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu về cách thiết kế một số sản phẩm nội thất.*

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS đọc nội dung SGK Mĩ thuật 8 trang 40, quan sát tranh và thảo luận nhóm và chỉ ra chức năng, sự kết hợp các hình khối, kỹ thuật tạo hình và tỷ lệ giữa các bộ phận nội thất:



- + Hình mẫu sản phẩm nội thất gồm những gì ?
- + Sản phẩm nội thất đó có chức năng gì ?
- + Hình khối nào tạo nên sản phẩm đó ?
- + Tỷ lệ giữa các sản phẩm đó như thế nào ?
- + Màu sắc, cách trang trí sản phẩm cho em cảm nhận được gì ?
- + Kỹ thuật tạo hình sản phẩm như thế nào?
- + Sản phẩm được tạo hình từ vật liệu gì?
- + Có thể sử dụng vật liệu nào khác để tạo được mô hình đồ chơi như hình mẫu?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ thảo luận nhóm:

- GV gợi ý cho HS nhận xét bằng cách đặt câu hỏi :

- + Tên và chức năng của sản phẩm?
- + Sự kết hợp của các hình, khối trong sản phẩm?
- + Kỹ thuật tạo hình và tỉ lệ giữa các bộ phận của sản phẩm?

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Đại diện các nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.
- Hướng dẫn HS quan sát, thưởng thức và chia sẻ.
- + Cảm nhận khi quan sát hình, tên, chức năng của sản phẩm.
- + Hình khối của sản phẩm.
- + Kỹ thuật tạo hình.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS đọc nội dung cuối trang 40.
- GV chốt nội dung và dẫn vào phần 2.

Làm thế nào để tạo dáng sản phẩm nội thất chúng ta sẽ tìm hiểu qua phần 2.

HOẠT ĐỘNG 2 : KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG**2. Cách thiết kế tạo dáng sản phẩm nội thất**

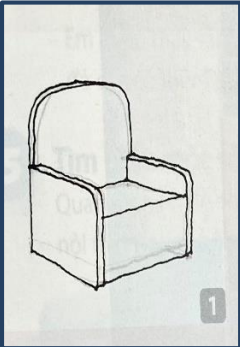
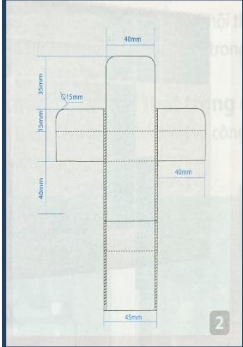
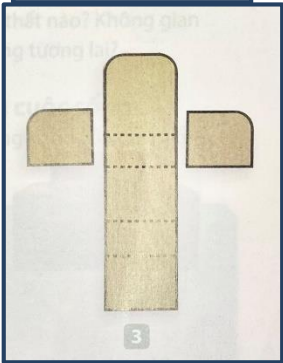
a. Mục tiêu: HS biết được cách thiết kế tạo dáng sản phẩm nội thất.

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm học tập: Mô hình sản phẩm nội thất.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS quan sát các hình 1, 2, 3,4 SGK MT 8 trang 41, thảo luận . - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 41, SGK Mĩ thuật 8, thảo luận nhận biết các bước thiết kế tạo dáng sản phẩm nội thất.   	2. Cách thiết kế tạo dáng sản phẩm nội thất - Quan sát hình ảnh. - Các bước thực hiện : + B1: Vẽ phác thảo ý tưởng sản phẩm trên giấy. + B2: Triển khai bản vẽ kỹ thuật lên bìa các – tông. + B3: Cắt hình các bộ phận của sản phẩm theo bản vẽ kỹ thuật. + B4: Gắn kết các bộ phận tạo hình và trang trí hoàn thiện sản phẩm. Ghi nhớ: <i>Tạo mô hình sản phẩm bằng cách cắt, ghép các hình, khối cơ bản từ giấy bìa là mô phỏng hình thức thiết kế tạo dáng sản phẩm.</i>



- GV đặt câu hỏi:

+ Để tạo hình sản phẩm nội thất cần bao nhiêu bước ?

+ Bước nào làm cho sản phẩm có tỷ lệ hài hoà ?

+ Để có sản phẩm đồng bộ với nhau cần làm gì ?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu (Thảo luận và trả lời ra bảng nhóm)

+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.

+ GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

+ GV kết luận chốt các bước thực hiện trên bảng.

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

3. Tạo dáng mô hình sản phẩm nội thất yêu thích

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp, luyện tập thực hành.

- Tổ chức cho học sinh xác định sản phẩm và phong cách của sản phẩm nội thất mà các em sẽ thể hiện.

- GV hướng dẫn HS lựa chọn vật liệu phù hợp với ý tưởng sáng tạo sản phẩm. Hỗ trợ HS xác định tỷ lệ, phom dáng của sản phẩm và triển khai bản vẽ kỹ thuật.



- Câu hỏi:

- + Em lựa chọn căn phòng hay đồ nội thất nào để thiết kế ?
- + Nhóm đồ nội thất đó gồm bao nhiêu sản phẩm ? Tên những sản phẩm đó là gì?
- + Em sẽ làm sản phẩm nào trước ?
- + Kích thước sản phẩm của em sẽ làm và sản phẩm của bạn có sự liên quan với nhau như thế nào ?
- + Em sử dụng màu sắc hay hình thức trang trí nào cho sản phẩm của mình ?

- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập

- GV nhận xét, bổ sung.

***Lưu ý:** Nên làm các sản phẩm nội thất có tỷ lệ phù hợp với không gian căn phòng để có thể kết hợp các sản phẩm nội thất với nhau ở các bài học sau.

HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

4. Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS cảm nhận và phân tích được sản phẩm của nhóm mình, nhóm bạn.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 8

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 8

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.

- Tổ chức cho HS trưng bày và phân tích, chia sẻ cảm nhận về các sản phẩm tạo hình.

- Hướng dẫn HS trưng bày mô hình sản phẩm.

- Khuyến khích HS sắm vai nhà phê bình mỹ thuật để giới thiệu/phân tích/bình luận về:

+ Sản phẩm em yêu thích ?

+ Kỹ thuật thể hiện sản phẩm ?

+ Hình thức của sản phẩm ?

+ Vẻ đẹp tạo hình và công năng của sản phẩm?

+ Tỷ lệ và sự cân đối, hài hoà giữa các sản phẩm ?

- + *Nét độc đáo của sản phẩm nội thất ?*
- + *Ý tưởng điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn ?*
- HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:
- Các nhóm nhận xét chéo nhau dựa trên gợi ý của GV
(HS trả lời cá nhân hoặc đại diện các nhóm)
- Tham gia nhận xét, đánh giá và tự đánh giá.

HOẠT ĐỘNG 5 : VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN

5. Tìm hiểu một số không gian nội thất trong cuộc sống.

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

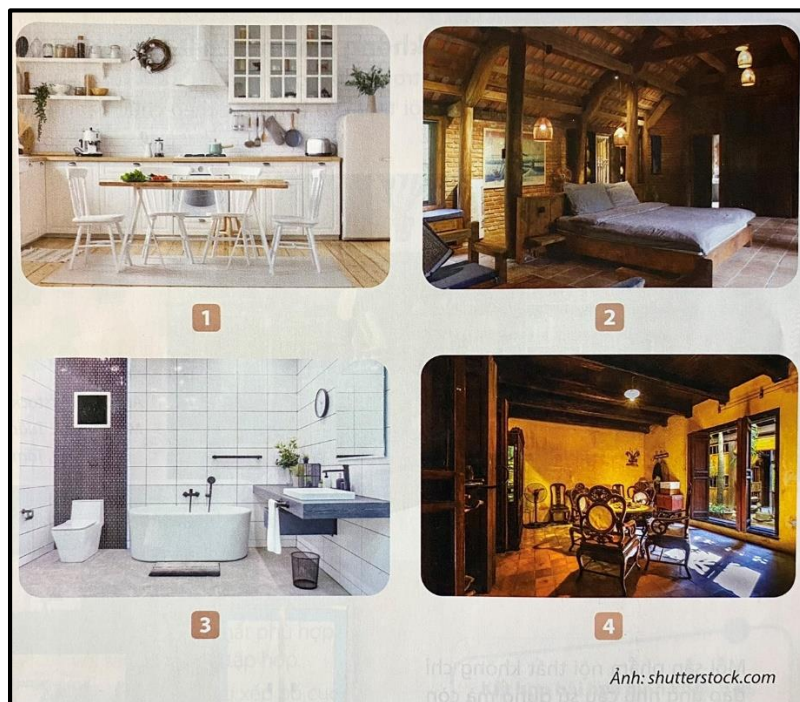
- GV yêu cầu HS quan sát hình trong SGK mỹ thuật 8 trang 43 để nhận biết thêm giá trị thẩm mỹ và công năng của sản phẩm nội thất trong không gian sống.

c. Sản phẩm học tập:

- Hiểu và cảm nhận một số không gian nội thất trong cuộc sống.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.
- GV yêu cầu HS đọc nội dung ở trang 43 SGK Mỹ thuật 8 để hiểu thêm về nhu cầu thẩm mỹ và tiện ích trong không gian sống.



- + *Em thích sản phẩm nào trong không gian nội thất nào? Vì sao?*
- + *Sản phẩm đó có nét đẹp nào độc đáo ?*
- + *Nét, hình, hay cách trang trí nào thể hiện nét văn hoá vùng miền của sản phẩm?*
- + *Sản phẩm nội thất đó có nét gì giống hay khác với đồ nội thất gia đình em ?*

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học.
- GV chốt kiến thức:

Cuộc sống ngày nay càng phát triển đòi hỏi yêu cầu về trang trí và thiết bị, đồ dùng

nội thất luôn phải đổi mới, thích ứng với nhu cầu về thẩm mỹ và tiện ích trong không gian sống theo phong cách truyền thống hoặc hiện đại.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Gắn với thực tế. - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học. - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập. - Trao đổi, thảo luận.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm tra....)

Rút kinh nghiệm:

Ngày soạn: 26/1/2024

Chủ đề 4: NỘI THẤT CĂN PHÒNG

TIẾT 21,22:Bài 10: THIẾT KẾ MÔ HÌNH CĂN PHÒNG

Thời gian thực hiện: 2 tiết

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Phân tích được sự hài hoà về hình khối và không gian trong sản phẩm mỹ thuật.
- Nêu được cách sắp xếp đồ vật tạo không gian nội thất phù hợp với chức năng của căn phòng.

2. Năng lực:

- Thiết kế được mô hình một không gian nội thất phù hợp với công năng sử dụng.
- Vận dụng kiến thức và kĩ năng vào thiết kế mô hình không gian nội thất cho căn nhà của mình và người thân trong tương lai.

- Giải quyết vấn đề: nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, phát biểu đóng góp ý kiến, tìm ra vấn đề mấu chốt nội dung bài học

- Trao đổi nhóm: Tích cực trong thảo luận, hợp tác chia sẻ khi làm việc nhóm

3. Phẩm chất :

- Có ý thức bản thân và nhắc nhở người xung quanh về việc giữ gìn, bảo quản đồ nội thất.

- Biết chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu,

...

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên.

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực,
- Giấy bìa catton, dây sợi vải nỉ, keo dán, màu vẽ, hình sản phẩm nội thất của bài học trước

2. Đối với học sinh.

- SGK Mỹ thuật 8(Chân trời sáng tạo1).
- Giấy bìa catton, dây sợi vải nỉ, keo dán, màu vẽ, hình sản phẩm nội thất của bài học trước
- Máy tính, máy chiếu (nếu có), bảng, phấn, giấy A3, A4

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1 : KHÁM PHÁ

Quan sát - nhận thức

- Mục tiêu:** Nhận biết được tên, chức năng, sự kết hợp các hình khối, kỹ thuật tạo hình và tỷ lệ giữa các bộ phận nội thất
- Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.
- Sản phẩm học tập:** Câu trả lời và kết quả thảo luận.
- Tổ chức thực hiện:** - PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.
- GV đặt vấn đề:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- Tổ chức cho HS quan sát hình trong SGK *Mỹ thuật 8 trang 44*, đọc thông tin để tìm hiểu thảo luận không gian nội thất căn phòng



- Câu hỏi thảo luận nhóm và phân tích về:
 - + Không gian nội thất được tạo nên từ những hình khối nào ?
 - + Tỷ lệ giữa các hình khối như thế nào ?
 - + Công năng sử dụng của mỗi sản phẩm trong không gian nội thất là gì ?
 - + Không gian nội thất có đặc điểm gì ?
 - + Chi tiết nào thể hiện nét đặc trưng riêng của không gian nội thất ?
 - + Bố cục, màu sắc, ánh sáng của không gian nội thất như thế nào?
 - + Em có ý tưởng tạo không gian nội thất cho căn phòng như thế nào?
- Giáo viên cho các nhóm trình bày, nhận xét
- Giáo viên kết luận:

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ thảo luận nhóm
- Đại diện các nhóm trình bày sản phẩm của nhóm về đề tài, màu sắc, chất liệu, kỹ thuật tạo tranh sơn mài
- Hs các nhóm nhận xét.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Đại diện các nhóm trình bày sản phẩm của nhóm
- Hướng dẫn HS quan sát, thưởng thức và chia sẻ.
- + Cảm xúc khi xem sản phẩm.
- + Mảng yêu thích của không gian nội thất.
- + Ánh sáng, không gian.
- + Chất liệu, kỹ thuật trong tạo mô hình căn phòng.
- Sau khi nghe, học sinh thưởng thức và chia sẻ cảm xúc khi xem trên các phương diện sau đây:

- Mảng màu yêu thích trong tạo mô hình căn phòng
- Hình ảnh trong căn phòng.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS đọc nội dung .
- GV chốt dẫn vào phần 2, cách tạo mô hình căn phòng

HOẠT ĐỘNG 2 : KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG

- Mục tiêu:** Hs biết được cách thiết kế mô hình không gian nội thất
- Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.
- Sản phẩm học tập:** Câu trả lời và kết quả thảo luận.
- Tổ chức thực hiện:**
 - PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

Cách thiết kế mô hình không gian nội thất

- Gồm các bước:
- + Xây dựng ý tưởng thiết kế không gian nội thất phù hợp với sản phẩm đã tập hợp
- + Xác định vị trí, sắp xếp bố cục tổng quát cho không gian nội thất
- + Thiết kế thêm sản phẩm cần có trong không gian nội thất
- + Trang trí và hoàn thiện cho không gian nội thất

Lưu ý: Kết hợp hài hoà hình khối, tỉ lệ màu sắc trong các mô hình các đồ vật một căn phòng có thể tạo nên vẻ đẹp thẩm mỹ, công năng và văn hoá cho không gian nội thất

- Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa trong SGK *Mỹ thuật 8* trang 45, thảo luận và chỉ ra cách thiết kế mô hình không gian nội thất

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- Câu hỏi thảo luận:
- + *Có bao nhiêu cách thiết kế mô hình không gian nội thất ?*
- + *Để thiết kế mô hình không gian nội thất từ các sản phẩm nội thất đã có cần bao nhiêu bước ?*
- + *Làm thế nào để thiết kế thêm sản phẩm nội thất ?*
- + *Mỗi sản phẩm nội thất có chức năng gì ?*

- + Cách sắp xếp các sản phẩm nội thất trong không gian căn phòng như thế nào ?
- + Các chi tiết trang trí cho không gian nội thất được thực hiện khi nào ?

- GV cho các nhóm trình bày, nhận xét
- GV gợi ý cho học sinh nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo hình và thiết kế một bộ trang phục
- GV kết luận:

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.
- + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- + GV kết luận chốt các bước thực hiện trên bảng.

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP – SÁNG

a.Mục tiêu: Củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b.Nội dung: GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c.Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS.

d.Tổ chức thực hiện:

Thiết kế mô hình không gian nội thất

- Em hãy thiết kế mô hình không gian nội thất

Lưu ý: có thể kết hợp các chất liệu để tạo mô hình nội thất cho căn phòng

- Tổ chức cho học sinh quan sát hình ảnh một số không gian nội thất trong thực tế hoặc khuyến khích HS chia sẻ về không gian nội thất ngôi nhà của em

- Câu hỏi:

- + Không gian nội thất có phù hợp với công năng sử dụng không ?
- + Em sẽ phối hợp với các sản phẩm nội thất trong không gian chức năng như thế nào để đạt hiệu quả thẩm mỹ đáp ứng nhu cầu sử dụng ?
- + Cần trang trí thêm gì để sản phẩm hoàn thiện hơn?

- HS quan sát

- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập cặp nhóm

HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 8

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 8

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.
- Tổ chức cho HS trưng bày các bài vẽ và phân tích, chia sẻ cảm nhận về các bài vẽ.
- Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ, có thể treo/dán lên bảng hoặc tường.
- Khuyến khích HS sắm vai nhà phê bình mỹ thuật để giới thiệu/phân tích/bình luận về:

- + Em sẽ thiết kế mô hình không gian nội thất cho căn phòng nào trong nhà ?
- + Em sắp xếp bố cục màu sắc như thế nào ?
- + Em cần thiết kế thêm sản phẩm nào cho không gian nội thất ?
- + Em tạo hướng ánh sáng cho không gian nội thất như thế nào ?

- HS tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện nhiệm vụ.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài

HOẠT ĐỘNG 5 : VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN

a. Mục tiêu: HS biết một số mô hình thiết kế nội thất của ngôi nhà

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 8

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 8

c. Sản phẩm học tập: Hiểu và cảm nhận tác phẩm hội họa của trường phái ấn tượng

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.

Tìm hiểu mô hình thiết kế nội thất ngôi nhà

- Trong thiết kế không gian nội thất, các sản phẩm tạo dáng công nghiệp và tác phẩm hội họa, đồ họa thường tạo nên giá trị thẩm mỹ, công năng, nét đặc trưng riêng cho mỗi căn phòng

- Tổ chức cho HS quan sát, đọc thông tin trong SGK Mỹ thuật 8 trang 47, để tìm hiểu mô hình thiết kế nội thất ngôi nhà

- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, nhận biết thêm

+ Hình khối trong các sản phẩm nội thất được thể hiện như thế nào?

+ Cách sắp xếp bố cục màu sắc ánh sáng và sản phẩm nội thất có phù hợp với không gian không chức năng của ngôi nhà không ?

+ Nét đặc trưng trong mỗi không gian nội thất của ngôi nhà là gì?

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

- Quan sát hình, đọc thông tin, thảo luận và cho biết:

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập. - Trao đổi, thảo luận.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm tra....)

Ngày soạn: 19 /02/2024

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: Nghệ thuật - Phân môn: Mĩ thuật

Chủ đề 5: MĨ THUẬT TRONG CUỘC SỐNG**TIẾT 23,24 .Bài 11: TẠO HỌA TIẾT TRANG TRÍ BẰNG CHẤM MÀU**

(Thời lượng 2 tiết)

I. MỤC TIÊU:**1. Kiến thức:**

- Nhận biết được sự tương đồng và khác biệt của họa tiết vẽ bằng chấm trong sản phẩm mĩ thuật và trong bài vẽ. Chỉ ra được phương thức ghép và cách điệu hoa, lá bằng chấm màu.

- Vận dụng kĩ thuật từ bài học vào những nội dung sáng tạo mĩ thuật khác.
- Nêu được trách nhiệm, rèn luyện tính chăm chỉ trong học tập và cuộc sống

2. Năng lực.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.
- Bước đầu hình thành một số tư duy trong mĩ thuật.
 - Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại trang trí bằng chấm màu theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong cách trang trí bằng chấm màu và mĩ thuật trong cuộc sống.
- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.
- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

2. Đối với học sinh.

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

- GV dẫn dắt vấn đề:

A. KHÁM PHÁ. Quan sát – Nhận thức.

- **Quan sát, khám phá, trải nghiệm, khai thác vốn kinh nghiệm sống của học sinh,...từ đó kết nối với nội dung bài học mới.**

*** Hoạt động khởi động.**

- GV cho HS sinh hoạt đầu giờ.
- Tổ chức cho HS chơi trò chơi.

*** Mục tiêu.**

- Nhận biết được sự tương đồng và khác biệt của họa tiết vẽ bằng chấm trong sản phẩm mỹ thuật và trong bài vẽ. Chỉ ra được phương thức ghép và cách điệu hoa, lá bằng chấm màu.

*** Nhiệm vụ của GV:**

- Tổ chức cho HS quan sát hình, thảo luận và nêu nhận thức của các em về họa tiết trang trí; về hình, màu, nhịp điệu của các chấm trang họa tiết; về hình thức và chất liệu của chấm tạo họa tiết.

*** Gợi ý cách tổ chức:**

- Yêu cầu HS quan sát các hình ở trang 48 trang SGK Mỹ thuật 8.
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và phân tích về:
 - + Họa tiết trang trí.
 - + Hình và màu của các chấm trang họa tiết.
 - + Nhịp điệu của các chấm trang họa tiết.
 - + Các hình thức và chất liệu của chấm tạo họa tiết.

*** Câu hỏi gợi mở:**

- Các họa tiết được sử dụng để trang trí cho dạng hình nào?
- Hình và màu của các chấm trang họa tiết có sự thống nhất như thế nào?
- Nhịp điệu của hình trang trí được tạo bởi các chấm màu như thế nào?
- Tạo họa tiết trang trí bằng chét có điểm gì khác so với vẽ họa tiết trang trí?
- Họa tiết trang trí bằng chấm được tạo ra bằng những hình thức nào?
- Em có thích cách tạo họa tiết bằng chấm màu này không? Vì sao?

*** CHUẨN BỊ.**

- HS: Giấy, bút, màu vẽ, các loại hoa lá,...
- GV: Hình ảnh minh họa theo nội dung bài.

*** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết cách

quan sát hình, thảo luận và nêu nhận thức của các em về họa tiết trang trí; về hình, màu, nhịp điệu của các chấm trang họa tiết; về hình thức và chất liệu của chấm tạo họa tiết ở hoạt động 1.

B. KIẾN TẠO KIẾN THỨC - KĨ NĂNG:

- Quan sát, trải nghiệm và tìm hiểu cách thực hiện để rút ra kiến thức, kĩ năng.

* HOẠT ĐỘNG 2: Kiến tạo kiến thức - kĩ năng. Cách tạo họa tiết trang trí bằng chấm.	
Hoạt động của GV-HS	Sản phẩm
1. Chuyển giao nhiệm vụ của GV: - GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa trang SGK M7 thuật 8 và thảo luận nhóm tìm hiểu cách tạo họa tiết trang trí bằng chấm màu 2. Học sinh thực hiện nhiệm vụ - HS thảo luận nhóm tìm hiểu cách tạo họa tiết trang trí bằng chấm màu 3. Báo cáo kết quả thảo luận - GV yêu cầu đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận 4. Phân tích đánh giá - GV yêu cầu các nhóm phân tích đánh giá kết quả thảo luận của nhóm - GV chốt Chấm màu là một yếu tố của Mĩ thuật tạo hình, được sử dụng rất đa dạng, phong phú trong Mĩ thuật ứng dụng. Từ những họa tiết được vẽ bằng chấm màu có thể tạo được các sản phẩm trang trí hữu ích trong cuộc sống. * GV chốt: Vậy là chúng ta đã biết cách quan sát hình minh họa trang SGK M7 thuật 8 và chỉ ra cách tạo họa tiết trang trí bằng các chấm ở hoạt động 2.	Chấm màu là một yếu tố của Mĩ thuật tạo hình, được sử dụng rất đa dạng, phong phú trong Mĩ thuật ứng dụng. Từ những họa tiết được vẽ bằng chấm màu có thể tạo được các sản phẩm trang trí hữu ích trong cuộc sống.

* HOẠT ĐỘNG 3: Luyện tập - sáng tạo.

Tạo họa tiết trang trí hoa, lá bằng các chấm màu.

1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

- Tổ chức cho HS quan sát hình mẫu hoa, lá; lựa chọn các loại hoa, lá đẹp; xác định hướng nhìn thể hiện rõ đặc điểm hoa, lá và thực hành tạo họa tiết trang trí hoa, lá bằng cách chấm màu theo các bước đã hướng dẫn.
- Tổ chức cho HS quan sát hình tham khảo ở trang 50 trang SGK Mĩ thuật 8 để các em hiểu hơn về cách tạo họa tiết trang trí hoa, lá bằng các chấm với các chất liệu khác nhau.

2. HS thực hiện nhiệm vụ

- HS quan sát tìm hiểu cách tạo họa tiết hoa lá bằng chấm màu

3. Báo cáo kết quả học tập

- HS báo cáo kết quả học tập

4. Phân tích đánh giá

- Yêu cầu HS:
 - + Chia sẻ về các mẫu hoa, lá đã chuẩn bị lựa chọn những hoa, lá còn nguyên hình dáng và cân đối).
 - + Xác định hướng nhìn thể hiện rõ đặc điểm của hoa, lá để tạo họa tiết trang trí bằng chấm màu.
- * **GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết cách quan sát hình mẫu hoa, lá; lựa chọn các loại hoa, lá đẹp; xác định hướng nhìn thể hiện rõ đặc điểm hoa, lá và thực hành tạo họa tiết trang trí hoa, lá bằng cách chấm màu theo các bước đã hướng dẫn ở hoạt động 3.

D. PHÂN TÍCH - ĐÁNH GIÁ.

* HOẠT ĐỘNG 4: Phân tích - đánh giá.

Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.

* Nhiệm vụ của GV:

- Tổ chức cho HS trưng bày bài vẽ, thảo luận và chỉ ra các hình thức và kĩ thuật chấm màu tạo họa tiết trang trí; sự tương đồng và khác biệt giữa họa tiết vẽ bằng chấm với họa tiết vẽ bằng nét, mảng.
- * **Gợi ý cách tổ chức:**
 - Hướng dẫn HS tổ chức trưng bày sản phẩm cùng nhau.
 - Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, chia sẻ cảm nhận và phân tích về:
 - + Họa tiết em ấn tượng.
 - + Các hình thức chấm màu trang họa tiết.
 - + Kĩ thuật chấm màu trang trí.
 - + Sự tương đồng và khác biệt giữa họa tiết vẽ bằng nét, mảng với họa tiết vẽ bằng các chấm.
 - + Ý tưởng điều chỉnh để hình họa tiết trang trí được hoàn thiện hơn.
 - Khởi gợi để HS chia sẻ điều các em biết về ứng dụng trong cuộc sống của họa tiết vẽ bằng các chấm màu.

*** GV chốt:** Chúng ta đã biết cách trưng bày bài vẽ, thảo luận và chỉ ra các hình thức và kỹ thuật chấm màu tạo họa tiết trang trí; sự tương đồng và khác biệt giữa họa tiết vẽ bằng chấm với họa tiết vẽ bằng nét. mảng ở hoạt động 4.

E. VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN.

- **Củng cố và kết nối kiến thức mỹ thuật với cuộc sống.**

*** HOẠT ĐỘNG 5: Vận dụng - phát triển.**

Tìm hiểu chấm màu trong tranh và trong sản phẩm ứng dụng.

*** Nhiệm vụ của GV:**

Tổ chức cho HS quan sát hình, đọc thông tin trang SGK Mỹ thuật 8 và thảo luận để nhận biết sự tương đồng và khác biệt giữa cách chấm màu trong tranh của họa sĩ với cách chấm màu trang các sản phẩm mỹ thuật ứng dụng.

*** Gợi ý cách tổ chức:**

- Tổ chức cho HS quan sát tranh chấm màu ở trang 51 trang SGK Mỹ thuật 8 để các em nhận biết đặc điểm và cách diễn tả cảnh vật, không gian bằng các chấm màu trang tác phẩm của họa sĩ Georges Seurat, từ đó hiểu hơn nghệ thuật tranh chấm màu của các họa sĩ trường phái Tân Ấn tượng.

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 51 trang SGK Mỹ thuật 8 để tìm hiểu cách chấm màu trang các sản phẩm mỹ thuật ứng dụng. nêu câu hỏi gợi mở để HS thảo luận và tìm ra sự tương đồng và khác biệt giữa cách chấm màu trong tranh của họa sĩ với cách chấm màu trang các sản phẩm mỹ thuật ứng dụng

*** Câu hỏi gợi mở:**

- Bức tranh thể hiện nội dung gì?
- Bức tranh thể hiện thời gian và không gian như thế nào?
- Họa sĩ đã sử dụng những chấm màu như thế nào? để tạo nên bức tranh?
- Màu sắc, đậm nhạt trong tranh như thế nào?
- Georges Seurat là họa sĩ thuộc trường phái nghệ thuật nào?
- Em học được gì qua tác phẩm vẽ bằng cách chấm màu của họa sĩ?
- Chấm màu trong các sản phẩm mỹ thuật ứng dụng có sự tương đồng và khác biệt như thế nào? với cách chấm màu trong tranh của họa sĩ?

*** Câu hỏi gợi mở:**

- Em ấn tượng với bài vẽ nào?
- Chấm màu trong họa tiết được thể hiện theo những hình thức nào?
- Bài vẽ nào thể hiện tốt kỹ thuật chấm màu trang trí?
- Nêu sự tương đồng và khác biệt giữa họa tiết vẽ bằng nét, mảng với họa tiết vẽ bằng các chấm.
- Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào? để họa tiết trang trí được hoàn thiện hơn?
- Hãy chia sẻ điều em biết về ứng dụng trong cuộc sống của họa tiết vẽ bằng các chấm màu.

- * GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết cách quan sát hình, đọc thông tin trang SGK Mĩ thuật 8 và thảo luận để nhận biết sự tương đồng và khác biệt giữa cách chấm màu trong tranh của họa sĩ với cách chấm màu trang các sản phẩm mĩ thuật ứng dụng ở hoạt động 5.
- * Củng cố, dặn dò.**
- Chuẩn bị tiết sau.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ.

Hình thức đánh giá.	Phương pháp đánh giá.	Công cụ đánh giá.	Ghi chú.
Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập.	Vấn đáp, kiểm tra miệng.	Phiếu quan sát trong giờ học.	
Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học.	Kiểm tra viết.	Thang đo, bảng kiểm.	
Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,...	Kiểm tra thực hành.	Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/ bảng kiểm....)

Bổ sung:

.....

.....

.....

*(Thời lượng 2 tiết)***I. MỤC TIÊU****1. Kiến thức:**

- Nhận biết được tỉ lệ, độ đậm nhạt, hình khối và không gian phức hợp trong bài vẽ. Nêu được cách vẽ nhóm mẫu vật có dạng khối trụ, khối cầu, khối lập phương bằng quan sát thực tế.
- Có khả năng vận dụng kĩ năng diễn tả các đồ vật, vật dụng trong các trường hợp khác ở trạng thái tĩnh.
- Nêu được cảm nhận về vẻ đẹp của đồ vật và giá trị thẩm mỹ của tranh tĩnh vật trong cuộc sống.
- Biết cách vẽ và diễn tả hình khối của đồ vật bằng bút chì.

2. Năng lực:

- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ học tập, sưu tầm tư liệu cần thiết cho chủ đề, thực hiện tốt nhiệm vụ được chuyển giao.
- Giải quyết vấn đề: nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, phát biểu đóng góp ý kiến, tìm ra vấn đề mấu chốt nội dung bài học.
- Trao đổi nhóm: Tích cực trong thảo luận, hợp tác chia sẻ khi làm việc nhóm.
- Vẽ và diễn tả được hình khối của đồ vật có tỉ lệ phù hợp với mẫu vật bằng bút chì.

3. Phẩm chất :

- HS tham gia chủ động, tích cực các hoạt động cá nhân, nhóm và thực hiện đầy đủ các hoạt động.
- HS hoàn thành sản phẩm nhóm, cá nhân tích cực theo tiến trình yêu cầu của chủ đề.
- Biết chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu,

...

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**1. Đối với giáo viên.**

- KHBD biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học.
- SGK và SGV Mĩ thuật 8 (Chân trời sáng tạo 1).
- Vật mẫu: khối trụ, khối cầu, khối lập phương, vải nền....

2. Đối với học sinh.

- SGK Mĩ thuật 8(Chân trời sáng tạo1).
- Giấy, màu vẽ, bút vẽ, tẩy, mẫu vẽ

3. Phương pháp giảng dạy:

- Trình chiếu.
- Phương pháp gợi mở, vấn đáp.
- Phương pháp luyện tập (cá nhân hoặc nhóm); có thể lồng ghép trò chơi.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**HOẠT ĐỘNG 1 : KHÁM PHÁ****6. Quan sát - nhận thức về hình khối của các đồ vật.****a.Mục tiêu:**

- Nhận biết được tỉ lệ, độ đậm nhạt, hình khối và không gian phù hợp trong bài vẽ.

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.
- **GV đặt vấn đề:**

Tĩnh vật là một loại tranh diễn tả rất rõ nét tình cảm của người vẽ thông qua các đồ vật quen thuộc trong cuộc sống.

Để giúp các em hiểu rõ hơn về loại hình nghệ thuật này và nắm bắt phương pháp vẽ tranh Tĩnh vật, nhanh nhẹn trong việc sắp xếp vật mẫu, nhận xét tinh tế, thể hiện bài vẽ có tình cảm, có phong cách riêng.

Hôm nay chúng ta cùng nhau nghiên cứu bài: **Bài 12 : TRANH TĨNH VẬT**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho HS quan sát một số tranh tĩnh vật của họa sĩ, giới thiệu một vài ý chính.
 - + Thế nào là tranh tĩnh vật?
 - + Tranh tĩnh vật thường vẽ những gì?
- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 52 trang SGK MT thuật 8 và quan sát mẫu vật trong thực tế do GV chuẩn bị.
 - + Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và chỉ ra:
 - + Hình khối cơ bản tạo nên các đồ vật. Tên của các đồ vật đó.
 - + Hướng chiếu sáng vào đồ vật.
 - + Các độ đậm nhạt có trên đồ vật.
- * **Câu hỏi gợi mở:**
 - + Đồ vật nào trong hình có dạng khối lập phương?
 - + Đồ vật nào trong hình có dạng khối trụ?
 - + Đồ vật nào trong hình có dạng khối tròn?
 - + Đồ vật nào được kết hợp bởi các hình khối khác nhau? Đó là những hình khối nào?
 - + Hướng chiếu sáng lên các đồ vật là hướng nào?
 - + Dưới tác động của ánh sáng, đồ vật có độ đậm nhạt như thế nào? Vì sao?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- + HS tiếp nhận nhiệm vụ thảo luận trả lời câu hỏi.
- + GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần.
- + HS thực hiện các yêu cầu của GV.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + Đại diện nhóm trả lời trả lời, chia sẻ.
- + Các nhóm khác nhận xét.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- * **GV chốt:** Chúng ta đã biết cách quan sát hình, thảo luận để nhận biết mẫu vật có dạng khối trụ, khối cầu, khối lập phương trong thực tế; đồng thời xác định hướng chiếu sáng và các độ đậm nhạt thể hiện trên mẫu vật ở hoạt động1.

HOẠT ĐỘNG 2 : KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG

2. Cách vẽ tranh tĩnh vật có ba vật mẫu

- a. **Mục tiêu:** Hs biết được cách vẽ tranh tĩnh vật có ba vật mẫu.
- b. **Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.
- c. **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời và kết quả thảo luận.
- d. **Tổ chức thực hiện:**
 - PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp, thực hành.....

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - trong SGK <i>Mỹ thuật 8 trang 53</i>, thảo luận và chỉ ra cách vẽ tranh tĩnh vật có ba vật mẫu. - Câu hỏi thảo luận: + <i>Nêu các bước vẽ tranh tĩnh vật với mẫu vật dạng khối trụ, khối cầu mà các em đã được học lớp 7 ?</i> + <i>Điểm giống và khác nhau giữa bài vẽ tranh tĩnh vật ở lớp 7 so với lớp 8 là gì ?</i> + <i>Xác định bố cục hình vẽ trên giấy được thực hiện bước thứ mấy ?</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu (Thảo luận và trả lời ra bảng nhóm) + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.	2. Cách vẽ tranh tĩnh vật có ba vật mẫu - Gồm các bước: +B1: Vẽ phác khung hình. Đo tỉ lệ chiều ngang so chiều cao của toàn bộ mẫu để xác định bố cục khung hình các vật mẫu trên giấy. +B2: Xác định tỉ lệ các bộ phận của mẫu và vẽ phác hình. +B3:Vẽ hình và mảng đậm nhạt, xác định hướng chiếu sáng lên vật mẫu và bóng đổ trên nền. +B4: Diễn tả khối và hình chi tiết, không gian của vật mẫu bằng đậm nhạt, hoàn thiện bài vẽ. <i>*Lưu ý: Để diễn tả hình khối và chất cảm của vật mẫu dưới tác động của ánh sáng trong một không gian phức hợp cần thể hiện được các độ đậm nhạt chính:</i> + <i>Đậm nhạt trên vật mẫu.</i> + <i>Đậm nhạt do bóng đổ</i>

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- + GV kết luận chốt các bước thực hiện trên bảng.

của vật mẫu.

+ *Đậm nhạt do sự phản chiếu của ánh sáng tới vật mẫu.*

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO
3. Vẽ ba vật mẫu dạng khối trụ, khối cầu và khối lập phương

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS.

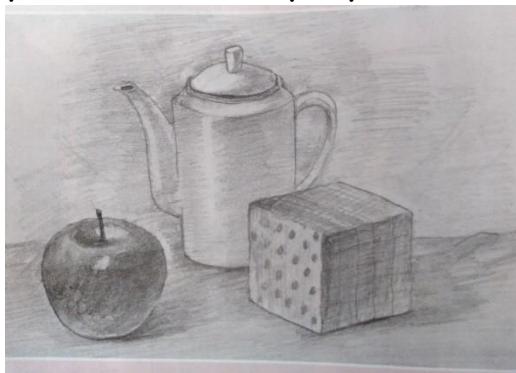
d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, thảo luận, vấn đáp, thực hành.....

-GV: Tổ chức cho học sinh sắp xếp các vật mẫu tạo bố cục, phân tích và lựa chọn vị trí quan sát để thấy được rõ hình khối, mẫu vật và thực hành theo hướng dẫn.

- Câu hỏi:

- + *Em lựa chọn vị trí nào để ngồi vẽ ?*
- + *Hướng chiếu sáng lên vật mẫu từ phía nào ?*
- + *Đâu là điểm cao nhất, thấp nhất của vật mẫu ?*
- + *Chiều rộng của nhóm vật mẫu được xác định bởi các phần của vật mẫu nào ?*
- + *Vật mẫu nào có độ đậm nhạt hơn cả ?*
- + *Phần sáng nhất trong nhóm mẫu là phần nào? Và của vật mẫu nào?*
- + *Vật mẫu nào ở gần em hơn cả ?*
- + *Em diễn tả đậm nhạt như thế nào để tạo vị trí và không gian chiều sâu trên giấy ?*



* **GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết cách sắp xếp các mẫu vật, chọn vị trí quan sát phù hợp và thực hành vẽ ba mẫu vật dạng khối trụ, khối cầu và khối lập phương để diễn tả hình khối, hướng chiếu sáng lên các mẫu vật trong không gian phức hợp có tỉ lệ phù hợp với nhau bằng bút chì.

HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ
4. Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

a. Mục tiêu: Học sinh cảm nhận và phân tích được sản phẩm của nhóm mình và cá nhân.

b. Nội dung: - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 8.

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 8.

c. Sản phẩm học tập: HS phân tích, đánh giá sản phẩm của cá nhân và của bạn (nhóm).

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.
- Tổ chức cho HS trưng bày các sản phẩm, chia sẻ cảm nhận về các sản phẩm.
- Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ, có thể treo/dán lên bảng hoặc tường.
- Khuyến khích HS sắm vai nhà phê bình mỹ thuật để giới thiệu/phân tích/bình luận về:
 - + *Em ấn tượng với bài vẽ nào ?*
 - + *Bài vẽ nào có bố cục hợp lý ?*
 - + *Hình khối ở bài vẽ nào có tỉ lệ phù hợp với nhau ?*
 - + *Bài vẽ nào diễn tả vật mẫu có vị trí trước sau phù hợp ?*
 - + *Bài vẽ nào diễn tả được đặc điểm chất liệu đồ vật ?*
 - + *Em sẽ điều chỉnh gì để bài vẽ của mình hoặc của bạn hoàn thiện hơn ?*
- HS Tham gia nhận xét nhận chéo nhau dựa trên gợi ý của GV, đánh giá và tự đánh giá.
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài.

*** GV chốt:** *Vậy là chúng ta đã biết cách trưng bày sản phẩm, thảo luận - phân tích và chỉ ra bố cục của bài vẽ. Tỉ lệ giữa các vật mẫu, cách diễn tả hình khối và độ đậm nhạt, không gian phức hợp của nhóm mẫu vật.*

HOẠT ĐỘNG 5 : VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN

5. Tìm hiểu thêm cách diễn tả khối, không gian trong tranh tĩnh vật màu.

a. Mục tiêu:

- HS hiểu thêm cách diễn tả khối, không gian trong tranh tĩnh vật màu.

b. Nội dung:

- HS tìm hiểu cách diễn tả hình khối, không gian trong tranh tĩnh vật màu ở mục Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 8 trang 55.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 8.

c. Sản phẩm học tập: Hiểu và cảm nhận tác phẩm hội họa của trường phái ấn tượng.

d. Tổ chức thực hiện:

- Tổ chức cho HS quan sát, đọc thông tin trong SGK *Mỹ thuật 8 trang 55*, để tìm hiểu cách diễn tả hình khối, không gian trong tranh tĩnh vật màu.



1. Paul Cézanne, curtain, jug and fruit bowl, 1894, sơn dầu, 59cmx72,4 cm



2. Đỗ Quang Em, Tĩnh vật, 2016, sơn dầu

- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, nhận biết thêm
 - + *Em biết tranh tĩnh vật nào trong cuộc sống?*
 - + *Tranh được treo ở đâu? Của họa sĩ nào ?*
 - + *Tranh tĩnh vật thường được treo ở không gian nào ? vì sao ?*

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học.
 - Tranh tĩnh vật thường diễn tả những đồ vật trong một không gian hẹp của cuộc sống. Thể loại tranh này thường xuất hiện phổ biến hội họa hiện đại; được các họa sĩ sử dụng để thể hiện tình cảm của mình trước vẻ đẹp đồ vật trong cuộc sống. Tranh mang cảm giác người xem thư thái, nhẹ nhàng...
- * GV củng cố và dặn dò chuẩn bị bài học sau

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Gắn với thực tế. - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học. - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập. - Trao đổi, thảo luận.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm tra....)
Rút kinh nghiệm:

Ngày soạn: 20/3/2024

KẾ HOẠCH BÀI DẠY
Môn: Nghệ thuật - Phân môn: Mỹ thuật 8
Chủ đề: MĨ THUẬT TRONG CUỘC SỐNG
Tiết 27,28- Bài 13: TRANH TRANG TRÍ VỚI MÀU TƯƠNG PHẢN
(Thời lượng 2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Phân tích được nét, hình, màu tương phản trong tranh và trong bài vẽ. Chỉ ra được cách sử dụng màu tương phản tạo bức tranh trang trí.
- Biết cách vẽ bức tranh trang trí có màu tương phản.

- Chia sẻ được giá trị thẩm mỹ của bức tranh có hoà sắc màu tương phản.

2. Năng lực

- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ học tập, sưu tầm tư liệu cần thiết cho chủ đề, thực hiện tốt nhiệm vụ được chuyển giao.
- Giải quyết vấn đề: nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, phát biểu đóng góp ý kiến, tìm ra vấn đề mấu chốt nội dung bài học.
- Vẽ được bức tranh trang trí có màu sắc tươi vui, rực rỡ.
- Vận dụng được kiến thức, kỹ năng tạo hiệu quả tranh có sắc thái tương phản.
- Trao đổi nhóm: Tích cực trong thảo luận, hợp tác chia sẻ khi làm việc nhóm.

3. Phẩm chất

- HS tham gia chủ động, tích cực các hoạt động cá nhân, nhóm và thực hiện đầy đủ các hoạt động.
- HS hoàn thành sản phẩm nhóm / cá nhân tích cực theo tiến trình yêu cầu của chủ đề.
- Biết chia sẻ, động viên các thành viên nhóm, đồng cảm, hình thành tình thương yêu, ...

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên.

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- SGK và SGV Mĩ thuật 8 (Chân trời sáng tạo 1).
- Tranh vẽ có màu sắc tương phản.

2. Đối với học sinh.

- SGK Mĩ thuật 8 (Chân trời sáng tạo1).
- Giấy, màu vẽ, bút vẽ, tẩy, mẫu vẽ, tranh vẽ có màu sắc tương phản.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

*Khởi động : (3 phút)

- Mục đích của trò chơi là tạo hứng thú cho học sinh trước khi vào bài học đồng thời cho học sinh ôn lại một số kiến thức liên quan đến màu sắc.
- Cho HS tham gia trò chơi : **Xây nhà cho thỏ** .
- GV phổ biến luật chơi và hướng dẫn HS tham gia.
- + Trò chơi gồm 4 câu hỏi.
- + Bạn nào xung phong trước sẽ được quyền trả lời.
- + Mỗi câu trả lời đúng sẽ được 1 phần quà.

HOẠT ĐỘNG 1 : KHÁM PHÁ

1. Quan sát - nhận thức về màu sắc trong tranh (8')

- Mục tiêu:** Nhận biết được màu sắc, hình thức biểu đạt cảnh vật, không gian trong tranh.
 - Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.
 - Sản phẩm học tập:** Câu trả lời và kết quả thảo luận.
 - Tổ chức thực hiện:**
- PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

- GV đặt vấn đề: Màu tương phản là những cặp màu khi đặt cạnh nhau chúng sẽ tôn nhau lên, tạo cảm giác vui tươi, rực rỡ. Để hiểu rõ hơn về cách phối hợp màu sắc tương phản, hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu bài 13: Tranh trang trí với màu tương phản.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS đọc nội dung SGK, quan sát tranh và thảo luận nhóm:
Về màu sắc, hình thức biểu đạt cảnh vật, không gian trong tranh.



- GV gợi ý câu hỏi :

*** Nhóm Đỏ và Cam:**

- Em thích bức tranh nào?

- Những màu sắc nào được sử dụng trong tranh? Các màu sắc đó có sắc thái như thế nào với nhau?

*** Nhóm Vàng và Lam:**

- Hình ảnh, không gian trong tranh được thể hiện như thế nào?

- Vì sao các yếu tố mảng, nét và chi tiết trong tranh có tính trang trí?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ thảo luận trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần.

HS thực hiện các yêu cầu của GV.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Đại diện nhóm trả lời trả lời, chia sẻ.

- Các nhóm khác nhận xét.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV trình chiếu bảng màu bổ túc, tương phản.



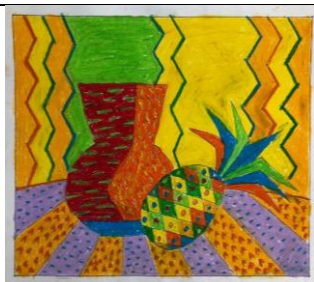
- GV đặt câu hỏi:
 - + *Thế nào là màu tương phản?*
 - + HS suy nghĩ và trả lời.
- GV yêu cầu HS đọc nội dung SGK cuối trang 56.
- GV chốt: Màu tương phản thường là các cặp màu tạo cảm giác đối lập nhau về nóng - lạnh, đậm nhạt. Khi đặt cạnh nhau, các màu tương phản thường tôn nhau lên và tạo cảm giác vui tươi, rực rỡ cho bức tranh.
- GV giới thiệu sang hoạt động 2: Chúng ta đã quan sát hình minh họa trang 56, SGK Mĩ thuật 8, tìm hiểu về màu sắc, hình thức biểu đạt cảnh vật, không gian trong tranh. Vậy làm thế nào để tạo được tranh trang trí với màu tương phản, mời các em cùng tìm hiểu hoạt động 2.

HOẠT ĐỘNG 2 : KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG

2. Cách vẽ tranh trang trí với các màu tương phản (8')

- a. **Mục tiêu:** HS biết được cách vẽ tranh trang trí với các màu tương phản.
- b. **Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.
- c. **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời và kết quả thảo luận.
- d. **Tổ chức thực hiện:**
 - PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chuẩn bị 4 hình minh họa thể hiện 4 bước vẽ tranh trang trí với màu tương phản. Yêu cầu HS quan sát hình minh họa trong SGK và thảo luận.  a	2. Cách vẽ tranh trang trí với các màu tương phản.



1b



d

- GV đặt câu hỏi:

+ Để vẽ tranh trang trí với màu tương phản cần bao nhiêu bước?

b

+ Em hãy sắp xếp theo đúng thứ tự các bước vẽ tranh trang trí với màu tương phản?

+ Nêu cách vẽ?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS thảo luận và trả lời ra bảng nhóm.

+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS khi cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.

+ GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

+ GV kết luận, chốt các bước thực hiện trên bảng.



2a



3d



4c

- Các bước thực hiện :

+ B1: Vẽ phác hình để xác định bố cục, ý tưởng thể hiện tranh.

+ B2: Vẽ hình bức tranh bằng nét.

+ B3: Vẽ màu tương phản vào các mảng.

+ B4: Vẽ chi tiết, hoàn thiện sản phẩm.

Lưu ý: Kết hợp nét, hình cách điệu và màu tương phản có thể tạo được bức tranh trang trí rực rỡ tươi vui.

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

3. Vẽ tranh trang trí với các màu tương phản (25')

- a. Mục tiêu:** Củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.
- b. Nội dung:** GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.
- c. Sản phẩm học tập:** Sản phẩm mỹ thuật của HS.
- d. Tổ chức thực hiện:**
- Tổ chức cho học sinh quan sát, tham khảo một số hình ảnh trình chiếu và hình ảnh thực tế để tìm ý tưởng cho bài vẽ.



- GV đặt câu hỏi gợi ý trước khi HS làm bài:
 - + Em sẽ vẽ về chủ đề gì trong bức tranh trang trí của mình?
 - + Em sẽ thể hiện những hình ảnh gì trong tranh?
 - + Các mảng chính phụ trong tranh được đặt ở vị trí nào ?
 - + Em sẽ tạo không gian cho bức tranh như thế nào?
 - + Em sử dụng những màu sắc tương phản nào cho bức tranh?
 - + Em sẽ vẽ thêm những chi tiết gì? ở đâu? Bằng chất liệu màu gì?
- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi.
- GV chia lớp làm 4 đội cùng tham gia một trò chơi.
 - + Tên trò chơi: «Về đích»
 - + Thời gian: 20 phút.
 - + Cách chơi:

Em hãy vẽ hoặc xé dán một bức tranh với đề tài tự chọn (phong cảnh, chân dung, tĩnh vật,...)

- ÷ Sử dụng màu tương phản để thể hiện.
- ÷ Thực hiện trên khổ giấy A3.
- HS tham gia trò chơi.
- Trong quá trình HS làm bài, Gv đến từng nhóm để quan sát, hướng dẫn thêm.
- Hết thời gian của trò chơi, GV mời các nhóm nhận xét sơ lược về sản phẩm.
- GV gợi ý cho HS nhận xét: (2')

- + Em ấn tượng với bài vẽ nào?
- + Bài vẽ nào thể hiện rõ sự tương phản của màu sắc (nóng - lạnh, đậm nhạt)?
- + Hình tượng nào được thể hiện trong tranh?
- + Cách điều chỉnh để bài vẽ hoàn thiện hơn ?
- GV kết luận.
- Tuyên dương tinh thần học tập của các em.

4. Hướng dẫn về nhà: (1')

- Nhóm nào chưa hoàn thành
- Chuẩn bị nội dung trưng bày sản phẩm và chia sẻ:
Nêu cảm nhận và phân tích về:
- + Sản phẩm em yêu thích.
- + Sự tương phản của màu sắc (nóng – lạnh, đậm- nhạt).
- + Hình tượng được thể hiện trong tranh.
- + Cách điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn.
- Tìm hiểu một số sản phẩm ứng dụng màu tương phản trong SGK trang 59.
- GV nhận xét, đánh giá tiết học.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Gắn với thực tế. - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học. - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập. - Trao đổi, thảo luận.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm tra....)

Ngày soạn: 02/4/2024

Chủ đề: MĨ THUẬT TRONG CUỘC SỐNG
Tiết 29, 30 - Bài 14: TRANH ÁP PHÍCH

(Thời lượng 2 tiết)

I. MỤC TIÊU**1. Kiến thức:**

- Nêu được giá trị của hình ảnh có tính tượng trưng, tính biểu tượng và cách sử dụng chữ, hình, màu trong áp phích.
- Biết được một số tranh áp phích về chủ đề về mỹ thuật trong cuộc sống.
- Biết cách tạo tranh áp phích.

2. Năng lực:

- Tạo được tranh áp phích về chủ đề về chủ đề văn hóa – xã hội.
- Vận dụng kiến thức, kỹ năng của bài học để vẽ được tranh áp phích với các chủ đề khác nhau.

3. Phẩm chất :

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các thể loại tranh áp phích có trang trí.
- Chia sẻ với người thân, bạn bè về trách nhiệm đối với các vấn đề về mỹ thuật trong cuộc sống.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**1. Đối với giáo viên.**

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- SGK và SGV Mỹ thuật 8 (Chân trời sáng tạo 1).
- Tranh ảnh minh họa liên quan đến bài học.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có), bảng, phấn, giấy A₃, A₄

2. Đối với học sinh.

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A₄, màu vẽ, bút vẽ, hồ dán, ...
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

- **GV đặt vấn đề:** Tranh áp phích có một vai trò quan trọng trong đời sống, khi chúng ta đi ra đường chúng ta có thể bắt gặp rất nhiều tranh áp phích với nhiều chủ đề khác nhau. Vậy để biết được vai trò cũng như cách tạo nên một bức tranh áp phích, chúng ta cùng tìm hiểu qua

Bài 14: TRANH ÁP PHÍCH**HOẠT ĐỘNG 1 : KHÁM PHÁ****7. Quan sát - nhận thức về tranh áp phích**

a. Mục tiêu: HS quan sát tranh ảnh, nêu được giá trị của hình ảnh có tính tượng trưng, tính biểu tượng và cách sử dụng chữ, hình, màu trong áp phích.

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV

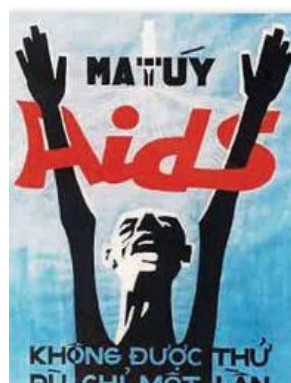
c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS quan sát tranh 1,2,3 trang 60 SGK MT8.



- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi:
- + Nội dung thông tin thể hiện trong mỗi tranh áp phích là gì?
- + Màu sắc sử dụng trong tranh như thế nào?
- + Hình ảnh sử dụng trong tranh?
- + Chữ trong tranh như thế nào?
- + Em có nhận xét gì về tỉ lệ hình và chữ trong tranh?
- + Theo em, tranh áp phích có vai trò gì trong cuộc sống?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ thảo luận nhóm để tìm câu trả lời cho các câu hỏi.
- GV quan sát, hỗ trợ học sinh khi cần.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi HS đại diện các nhóm trả lời.
- Dự kiến sản phẩm của HS:
 - + Nội dung thông tin thể hiện trong mỗi tranh áp phích là:
 - > Tranh 1: Tuyên truyền về truyền thống uống nước nhớ nguồn của dân tộc.
 - > Tranh 2: Tuyên truyền không được sử dụng ma túy.
 - > Tranh 3: Tuyên truyền về biển đảo.
 - + Màu sắc trong tranh thường sử dụng những màu gốc, gây ấn tượng để thu hút sự chú ý.
 - + Hình ảnh sử dụng trong tranh mang tính tượng trưng, biểu tượng.
 - + Chữ trong tranh thường ngắn gọn, dễ đọc, dễ hiểu.
 - + Tỉ lệ hình và chữ trong tranh: hình chiếm tỉ lệ nhiều hơn chữ.
 - + Theo em, tranh áp phích có vai trò trong cuộc sống là dùng để tuyên truyền cho các sự kiện văn hóa – xã hội hoặc giới thiệu, quảng bá sản phẩm.
- GV gọi học sinh có nhận xét đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét chuẩn kiến thức.
- GV chốt dần vào phần 2, để tạo được một tranh áp phích các em sẽ làm gì và làm như thế nào thì chúng ta cùng nhau tìm hiểu sang phần 2.

HOẠT ĐỘNG 2 : KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG

2. Cách tạo tranh áp phích

- a. Mục tiêu:** HS biết được cách tạo tranh áp phích.
- b. Nội dung:** HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.
- c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS quan sát các hình 1, 2, 3, 4 SGK MT 8 trang 62.  - GV yêu cầu HS thảo luận và chỉ ra các bước tạo tranh áp phích Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu (Thảo luận và trả lời ra bảng nhóm) - GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập	2. Cách tạo tranh áp phích - Các bước thực hiện: + B1: Vẽ phác hình để xác định bố cục của áp phích. + B2: Vẽ nét hình và chữ. + B3: Vẽ màu. + B4: Kẻ chữ và hoàn thiện sản phẩm.

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- GV kết luận chốt các bước thực hiện trên bảng.
- GV kết luận: Kết hợp hình ảnh có tính tượng trưng, biểu tượng với màu sắc ấn tượng và kiểu chữ dễ nhận biết có thể tạo được tranh áp phích.

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

3. Tạo tranh áp phích về chủ đề văn hóa – xã hội.

a. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức, tạo được tranh áp phích về chủ đề về Văn hóa – Xã hội trong mỹ thuật trong cuộc sống.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp, luyện tập thực hành.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho HS tham khảo một số tranh.



- GV nêu yêu cầu bài tập thực hành: Tạo tranh áp phích về chủ đề văn hóa – xã hội. Vẽ trên giấy A₃ (Làm việc nhóm)

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tham khảo một số tranh áp phích.

- GV yêu cầu HS:

+ Lựa chọn đề tài và nội dung chữ cần thể hiện trên áp phích. Xây dựng ý tưởng và hình thức bố cục.

+ Xác định hình ảnh có tính biểu tượng phù hợp nội dung.

- HS thực hiện bài.

- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:

- GV gọi đại diện lên trưng bày sản phẩm của nhóm.

- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập.

- GV đánh giá nhận xét chuẩn kiến thức chuyển sang nội dung mới.

HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

4. Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK MT 8

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 8

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm.

- HS chia sẻ về sản phẩm.

- HS sắm vai nhà phê bình mĩ thuật để giới thiệu/phân tích/bình luận về:

+ *Tranh áp phích em ấn tượng.*

+ *Màu sắc, hình ảnh trong bài vẽ.*

+ *Tỉ lệ giữa hình và chữ trong áp phích.*

+ *Sự tương phản thể hiện trong áp phích.*

+ *Điều ấn tượng trong tranh áp phích của em.*

+ *Ý tưởng điều chỉnh để tranh áp phích thu hút hơn.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS trưng bày sản phẩm theo hướng dẫn của GV.

- HS chia sẻ về sản phẩm của mình.

- HS sắm vai nhà phê bình mĩ thuật để giới thiệu/phân tích/bình luận về sản phẩm.

- GV theo dõi hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- HS chia sẻ về sản phẩm.

- HS nhận xét, đánh giá về sản phẩm.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV cho HS chia sẻ cảm nhận về bức tranh sau đó nhận xét đánh giá chuẩn kiến thức bài học.

HOẠT ĐỘNG 5 : VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN

5. Tìm hiểu một số thể loại tranh áp phích.

a. Mục tiêu: HS biết về một số thể loại tranh áp phích.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mĩ thuật 8

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 8.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS quan sát hình và đọc nội dung ở trang 63 SGK Mĩ thuật 8 về một số thể loại tranh áp phích trong đời sống.



- Trả lời các câu hỏi theo nhóm đã chia:

+ *Tranh áp phích có những thể loại nào?*

+ *Những tranh áp phích đó được đặt ở đâu?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS quan sát hình.

- HS trả lời các câu hỏi.

- GV theo dõi hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- HS đại diện các nhóm trả lời các câu hỏi.

- Dự kiến sản phẩm của HS:

+ Tranh áp phích có những thể loại: tuyên truyền cho các sự kiện văn hóa - xã hội; giới thiệu, quảng cáo sản phẩm.

+ Những tranh áp phích đó được đặt ở nơi công cộng hoặc in trên các ấn phẩm.

- HS khác nhận xét

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

- GV kết luận: Tranh áp phích thường được đặt ở những nơi công cộng hoặc in trên các ấn phẩm để tuyên truyền cho các sự kiện văn hóa – xã hội hoặc giới thiệu, quảng cáo sản phẩm; do đó hình ảnh thường mang tính biểu tượng hình tượng, khái quát, dễ nhận biết, chữ viết rõ ràng, ngắn gọn, dễ hiểu, màu sắc gây ấn tượng, thu hút thị giác.

*** Hướng dẫn về nhà:** Chuẩn bị tiết sau: **CHỦ ĐỀ: HƯỚNG NGHIỆP**

Bài 15: KHÁI QUÁT VỀ NGÀNH NGHỀ LIÊN QUAN (Kiểm tra cuối học kì II)
+ SGK
+ Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV: giấy, bút chì, tẩy, màu vẽ, hình ảnh liên quan đến mỹ thuật tạo hình.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học. - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập. - Trao đổi, thảo luận.	

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MỸ THUẬT 8

CHỦ ĐỀ: HƯỚNG NGHIỆP

NS:15/4/2024 Tiết 31,32: BÀI 15: KHÁI NIỆM VỀ NGÀNH NGHỀ LIÊN QUAN ĐẾN MỸ THUẬT TẠO HÌNH
Môn: Mỹ thuật 8

Thời gian thực hiện: (4 tiết)

A. NỘI DUNG CHỦ ĐỀ

Bài	Tên bài	Nội dung	Số tiết
15	Bài 15: Khái niệm về ngành nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình	- Thực hành: Lập sơ đồ tư duy, viết bài giới thiệu, làm video,...về các ngành nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình - Thảo luận: Sản phẩm của HS - Thẻ loại: Mỹ thuật ứng dụng - Chủ đề: Mỹ thuật tạo hình và ngành nghề	2
16	Bài 16: Đặc trưng của một số nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình	- Thực hành: Lập sơ đồ tư duy, viết bài giới thiệu, làm video,... - Thảo luận: Sản phẩm của HS - Thẻ loại: Mỹ thuật ứng dụng	2

		- Chủ đề: Mỹ thuật tạo hình và ngành nghề	

B. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU CẦN ĐẠT CỦA CHỦ ĐỀ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Nhận biết, liệt kê chỉ ra được cách thực hiện và giới thiệu được các ngành nghề thuộc mỹ thuật tạo hình.
- Biết tạo và thuyết trình được các ngành nghề thuộc mỹ thuật tạo hình bằng video clip hoặc các hình thức nghệ thuật thị giác khác.

2. Kỹ năng

- Phân tích được vai trò, giá trị của mỹ thuật tạo hình trong đời sống xã hội.
- Chia sẻ được về đặc thù lĩnh vực chuyên ngành yêu thích trong mỹ thuật tạo hình.

3. Phẩm chất

- Tích cực tự giác và nỗ lực học tập
- Có ý thức tìm hiểu, hỗ trợ bạn trong các lĩnh vực mình hiểu biết.

C. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC THEO CHỦ ĐỀ

BÀI 15: KHÁI NIỆM VỀ NGÀNH NGHỀ LIÊN QUAN ĐẾN MỸ THUẬT TẠO HÌNH

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Chỉ ra được những ngành nghề có liên quan đến mỹ thuật tạo hình.
- Tạo được sản phẩm như: sơ đồ tư duy, video,...
- Cảm nhận được sự tương tác giữa cuộc sống và hội họa.

2. Năng lực

- Năng lực chung:

- + Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ học tập, sưu tầm tư liệu cần thiết cho chủ đề, thực hiện tốt nhiệm vụ được chuyển giao
- + Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, trao đổi nhóm.

- Năng lực riêng:

+ Biết cách phân tích thuận lợi và khó khăn của một ngành nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình.

+ Giải quyết vấn đề nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, phát biểu đóng góp ý kiến, tìm ra vấn đề mâu chốt nội dung bài học

3. Phẩm chất

- HS tham gia chủ động, tích cực các hoạt động cá nhân, nhóm và thực hiện đầy đủ các yêu cầu của giáo viên.

- HS hoàn thành sản phẩm nhóm, cá nhân tích cực theo tiến trình yêu cầu của chủ đề.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học

- SGK và SGV Mỹ thuật 8 (Chân trời sáng tạo 1).

- Máy tính, máy chiếu(nếu có), bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Chuẩn bị của học sinh

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4, màu vẽ, bút vẽ, kéo, thước kẻ.
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
HOẠT ĐỘNG 1 : KHÁM PHÁ 8. Hoạt động khởi động : Quan sát nhận thức về các ngành nghề có liên quan đến mỹ thuật tạo hình a. Mục tiêu: HS quan sát hình ảnh và nêu được các ngành nghề có liên quan đến mỹ thuật tạo hình. b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận.. d. Tổ chức thực hiện:	
- GV cho học sinh quan sát và thảo luận nhóm:	-HS quan sát.



+ Mỹ thuật tạo hình là gì?

+ Mỹ thuật tạo hình gồm có các thể loại mỹ thuật nào?

* GV chốt ý: Những thể loại Mỹ thuật tạo hình trên sẽ tương ứng với những ngành nghề có liên quan đến mỹ thuật tạo hình

-GV cho HS quan sát hình ở trang 64 SGK và trả lời câu hỏi:

+ Nêu tên một số ngành nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình?

+Kể tên những nghề mà em biết?

+ Mỹ thuật tạo hình là tạo ra hình ảnh, hình tượng phản ánh thế giới khách quan, tự nhiên, con người, xã hội, có nhiều thể loại tranh sơn dầu, sơn mài, tranh khắc...

+ Hội họa, đồ họa và Điêu khắc

+ Hội họa, điêu khắc, đồ họa, lí luận, lịch sử và phê bình mỹ thuật, sự phạm mỹ thuật,...

+ Hội họa gồm các nghề:Họa sĩ sáng tác tranh, họa sĩ thiết kế phim,...

+Đồ họa gồm các nghề:Họa sĩ sáng tác tranh in, họa sĩ sáng tác truyện tranh, sự phạm mỹ thuật gồm: GV và giảng viên,...

+ Điêu khắc gồm các nghề:Nhà điêu khắc tượng,nhà điêu khắc phục chế tượng, nhà thiết kế và tạo hình nhân vật rồi,...

+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu (Thảo luận và trả lời ra bảng nhóm) + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + GV kết luận chốt các bước thực hiện trên bảng.	
HOẠT ĐỘNG 3 : LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO Hoạt động thực hành : Thực hiện sản phẩm giới thiệu các ngành nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình a. Mục tiêu: Củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học. b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK. c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS. d. Tổ chức thực hiện:	
- Hướng dẫn HS nhắc lại các bước giới thiệu các ngành nghề có liên quan đến mỹ thuật tạo hình. - Khuyến khích học sinh lập nhóm và lựa chọn hình thức giới thiệu ngành nghề. - Nêu câu hỏi để HS tư duy hình thức giới thiệu các ngành nghề. + <i>Em thích ngành nghề gì?</i> + <i>Các nghề trên có liên quan đến hình thức mỹ thuật nào (hội họa, đồ họa hay điêu khắc)?</i> - HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập - GV nhận xét, bổ sung.	- HS thực hiện. -HS thực hiện lập nhóm. +HS trả lời. +HS trả lời.
HOẠT ĐỘNG 4 : PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ Hoạt động đánh giá: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình. b. Nội dung: - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 8	

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 8 c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS d. Tổ chức thực hiện:	
- Tổ chức cho HS trưng bày các sản phẩm và phân tích, chia sẻ cảm nhận về các sản phẩm. - Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ, có thể treo/dán lên bảng hoặc tường. - Khuyến khích HS giới thiệu/phân tích/bình luận về: + <i>Sản phẩm em ấn tượng.</i> + <i>Tính chính xác, hợp lí của nội dung giới thiệu các ngành nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình?</i> + <i>Sự kết hợp giữa kênh hình và kênh chữ như thế nào?</i> + <i>Cách sử dụng màu sắc, đường nét trong sản phẩm?</i> + <i>Những thuận lợi và khó khăn trong quá trình thực hiện sản phẩm?</i> + <i>Chia sẻ về nghề nghiệp mong muốn trong tương lai của em?</i> - HS tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện nhiệm vụ. - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học	- Trưng bày sản phẩm của nhóm - Trưng bày sản phẩm của các nhóm lên bảng + Sản phẩm về sơ đồ tư duy, vẽ truyện tranh,... + HS trả lời + Kết hợp cân đối, phù hợp. + Màu sắc tươi sáng, đường nét hài hòa. + HS trả lời. + HS trả lời.
HOẠT ĐỘNG 5 : VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN Hoạt động liên hệ thực tế: Tìm hiểu vai trò của mỹ thuật tạo hình trong đời sống văn hóa-xã hội. a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế. b. Nội dung: - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 8 - HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 8. c. Sản phẩm học tập: Hiểu và biết được vai trò của các ngành nghề có liên quan đến đời sống xã hội. d. Tổ chức thực hiện:	
- GV yêu cầu HS đọc nội dung ở trang 9 SGK Mỹ thuật 8 để tìm hiểu những tác phẩm	

+ Kể tên một số ngành nghề có liên quan đến mỹ thuật tạo hình mà em biết + Những ngành nghề đó có lợi ích như thế nào đối với đời sống văn hóa xã hội? - HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án : - GV chốt kiến thức : - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học	+HS thực hiện. + Góp phần nâng cao giá trị đời sống vật chất, tinh thần và làm đẹp cho môi trường sống,...
--	--

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập. - Trao đổi, thảo luận.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm tra....)

Ngày soạn:2 /5/2024
Ngày giảng:/5/2024

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: Nghệ thuật - Phân môn: Mỹ thuật

Chủ đề 6: HƯỚNG NGHIỆP

Tiết 33,34 - Bài 16: ĐẶC TRƯNG CỦA MỘT SỐ NGHỀ LIÊN QUAN ĐẾN MỸ THUẬT TẠO HÌNH

(Thời lượng 2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Nêu được các yếu tố đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mỹ thuật tạo hình.
- Biết chia sẻ được về ngành nghề Mỹ thuật tạo hình có tiềm năng phát triển tương lai.

- Biết cách tạo sản phẩm giới thiệu về các yếu tố đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình

2. Năng lực:

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại mĩ thuật tạo hình có trang trí theo nhiều hình thức khác nhau.
- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học ứng dụng vào thực tế.
- Bước đầu hình thành một số tư duy trong mĩ thuật tạo hình.

3. Phẩm chất :

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các mĩ thuật tạo hình.
- Chia sẻ với người thân, bạn bè về trách nhiệm đối với các vấn đề về mĩ thuật trong cuộc sống.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên.

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- SGK và SGV Mĩ thuật 8 (Chân trời sáng tạo 1).
- Tranh ảnh minh họa liên quan đến bài học.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có), bảng, phấn, giấy A₃, A₄

2. Đối với học sinh.

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A₄, màu vẽ, bút vẽ, hồ dán, ...
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1 : KHÁM PHÁ

1. Quan sát - nhận thức về ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.

a. Mục tiêu:

- Phân tích, so sánh và nêu được các yếu tố đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.
- Tạo được sản phẩm giới thiệu về các yếu tố đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS quan sát, thảo luận để tìm hiểu thông tin về tên nghề, công việc chủ yếu, sản phẩm chính của nghề, môi trường làm việc và các cơ sở đào tạo của một số ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình đang có trong cuộc sống nói chung, ở Việt Nam nói riêng.
- Yêu cầu HS đọc bảng thông tin về các nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình ở trang 68 trang SGK Mĩ thuật 8.
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, phân tích và chia sẻ về nghề liên quan đến Mĩ

thuật tạo hình theo các nội dung sau:

- + Tên nghề.
- + Công việc chủ yếu.
- + Sản phẩm chính.
- + Môi trường làm việc.
- + Cơ sở đào tạo.
- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi:
- Có bao nhiêu nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình ở Việt Nam hiện nay mà em biết?
- + Công việc chủ yếu của các nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình đó là gì?
- Sản phẩm chính của các nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình đó là gì?
- Em biết những cơ sở đào tạo nào ở Việt Nam hiện nay đang đào tạo nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình?
- Em thích nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình nào nhất? Vì sao?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ thảo luận nhóm để tìm câu trả lời cho các câu hỏi.
- GV quan sát, hỗ trợ học sinh khi cần.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi HS đại diện các nhóm trả lời.
- Các nhóm nhận xét, bổ sung

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét chuẩn kiến thức.

HOẠT ĐỘNG 2 : KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG

2. Cách tạo sản phẩm giới thiệu đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.

a. Mục tiêu: HS biết cách tạo sản phẩm giới thiệu đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.

b. Nội dung: HS thực hiện các hoạt động dưới sự hướng dẫn chi tiết, cụ thể của GV.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời và kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, thảo luận nhóm, vấn đáp.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS đọc thông tin ở trang 70 tr- ang SGK Mĩ thuật 8 để nhận biết cách tạo sản phẩm giới thiệu đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, phân tích và chia các bước tạo sản phẩm giới thiệu đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình. - Có bao nhiêu cách tạo sản phẩm giới thiệu đặc trưng của nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình?	2. Cách tạo sản phẩm giới thiệu đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình. Các bước thực hiện: - Bước 1: Xác định nội dung của sản phẩm, gồm: tên nghề, công việc chủ yếu, sản phẩm, môi

- Có thể sử dụng phần mềm nào để làm bằng thuyết trình về đặc trưng của nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình? - Có thể sử dụng ứng dụng nào trên điện thoại thông minh để làm video giới thiệu các đặc trưng của nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình? - Có thể sử dụng phần mềm nào để làm truyện tranh giới thiệu đặc trưng của nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình? - Hình thức sản phẩm nào được sử dụng để phân tích và giới thiệu được các đặc trưng của nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình? - GV yêu cầu HS thảo luận và chỉ ra các bước tạo tranh áp phích Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu (Thảo luận và trả lời ra bảng nhóm) - GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV kết luận chốt các bước thực hiện trên bảng. - GV kết luận: Mỗi ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình đều có những đặc trưng riêng. Tuy nhiên, người làm những nghề này đều cần có những kiến thức, kĩ năng cơ bản về các yếu tố, nguyên lí mĩ thuật kết hợp với năng lực của bản thân để thể hiện ý tưởng sáng tạo trang công việc.	trường làm việc, cơ sở đào tạo. - Bước 2: Xác định hình thức sản phẩm (lập sơ đồ tư duy, viết bài giới thiệu, làm PowerPoint, làm video clip, làm Poster) - Bước 3: Hoàn thiện sản phẩm. Hình thức sản phẩm kết hợp hài hòa giữa kênh chữ và kênh hình. Lựa chọn hoặc sáng tạo hình ảnh có tính nhận diện ngành nghề.
--	---

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

3. Tạo sản phẩm giới thiệu đặc trưng của ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.

a. Mục tiêu:

- Tạo được sản phẩm giới thiệu về các yếu tố đặc trưng của một số nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.
- Chia sẻ được về ngành nghề Mĩ thuật tạo hình có tiềm năng phát triển tương lai.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp, luyện tập thực hành.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập



- GV tổ chức cho HS lập nhóm cùng lựa chọn nghề liên quan đến Mỹ thuật tạo hình và thực hành tạo sản phẩm giới thiệu theo cách đã hướng dẫn. Hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thực hành.

- Cho HS thảo luận, phân tích và chỉ ra đặc trưng của ngành nghề liên quan đến Mỹ thuật tạo hình.

- Hướng dẫn HS:

+ Tìm tư liệu, hình ảnh hoặc bài viết về đặc trưng của ngành nghề có liên quan đến Mỹ thuật tạo hình.

+ Lựa chọn hình thức giới thiệu phù hợp về đặc trưng của ngành nghề liên quan đến Mỹ thuật tạo hình.

+ Thực hành tạo sản phẩm giới thiệu đặc trưng của ngành nghề liên quan đến Mỹ thuật tạo hình một cách sáng tạo.

- Em sẽ giới thiệu về đặc trưng của ngành nghề nào liên quan đến Mỹ thuật tạo hình?

- Ngành nghề đó có những khó khăn và thuận lợi gì trong hoạt động nghề?

- Công việc chủ yếu và sản phẩm của ngành nghề liên quan đến Mỹ thuật tạo hình mà em gì?

- Các ngành nghề liên quan đến Mỹ thuật tạo hình mà em giới thiệu có vai trò như thế nào trong đời sống văn hoá – xã hội?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện bài.

- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:

- GV gọi đại diện lên trưng bày sản phẩm của nhóm.

- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập.

- GV đánh giá nhận xét chuẩn kiến thức chuyển sang nội dung mới.

HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

4. Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

a. Mục tiêu: Hướng dẫn HS trình bày, giới thiệu các đặc trưng của ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình theo hình thức mà em đã thực hiện cùng nhau và thảo luận về các hình thức tạo sản phẩm giới thiệu đặc trưng của các ngành nghề đó.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK MT 8
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 8

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm mĩ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- Tổ chức cho HS trình bày, giới thiệu về đặc trưng của các ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.

- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, phân tích và nhận định về:

+ Hình thức tạo sản phẩm giới thiệu những đặc trưng của nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.

+ Nội dung giới thiệu đặc trưng của ngành nghề.

+ Tính thẩm mĩ của sản phẩm giới thiệu.

+ Những hoạt động nghề phù hợp với em và bạn.

+ Ngành nghề sẽ phát triển trong tương lai.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS trưng bày sản phẩm theo hướng dẫn của GV.

- HS chia sẻ về sản phẩm của mình.

- HS sắm vai nhà phê bình mĩ thuật để giới thiệu/phân tích/bình luận về sản phẩm.

- GV theo dõi hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- HS chia sẻ về sản phẩm.

- HS nhận xét, đánh giá về sản phẩm.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV cho HS chia sẻ cảm nhận về bức tranh sau đó nhận xét đánh giá chuẩn kiến thức bài học.

HOẠT ĐỘNG 5 : VẬN DỤNG – PHÁT TRIỂN

5. Tìm hiểu một số hình thức sản phẩm của các ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.

a. Mục tiêu: HS biết về một số thể loại tranh áp phích.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mĩ thuật 8

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 8.

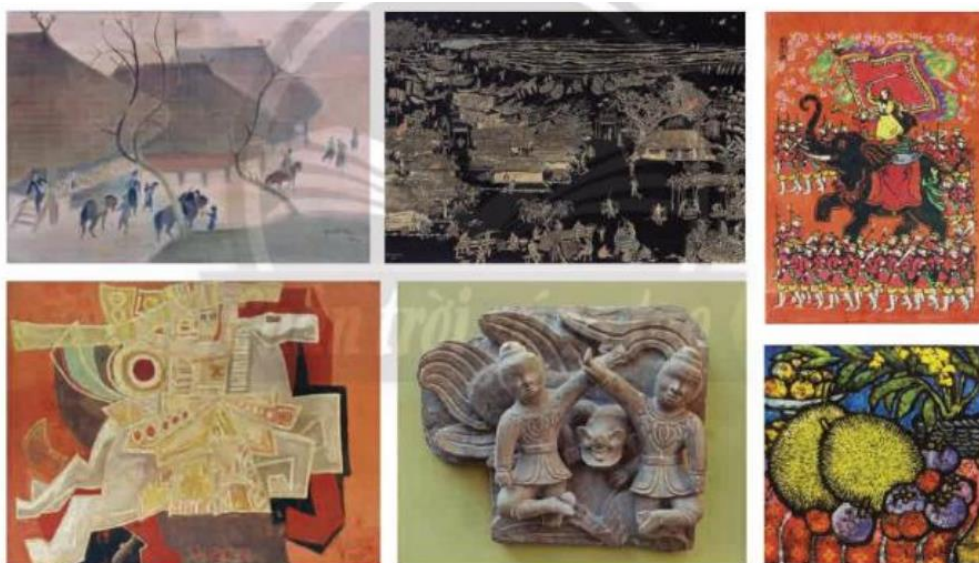
c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- PPDH: Trực quan, vấn đáp.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 71 trang SGK Mĩ thuật 8 và do GV chuẩn bị.



- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và chia sẻ về các sản phẩm của ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình. Khuyến khích HS tìm kiếm những điểm khác biệt, độc đáo của sản phẩm của các ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.
- Những sản phẩm trong hình gợi cho em liên tưởng về ngành nghề nào liên quan đến Mĩ thuật tạo hình?
- Điểm nổi bật trong các sản phẩm của các ngành nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình là gì?
- Các sản phẩm đó được tạo ra như thế nào?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS quan sát hình.
- HS trả lời các câu hỏi.
- GV theo dõi hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- HS đại diện các nhóm trả lời các câu hỏi.
- HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học
- GV kết luận.

* **Hướng dẫn về nhà:** Chuẩn bị tiết sau: **Trưng bày sản phẩm mĩ thuật**

+ Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV: Các sản phẩm mĩ thuật đã học

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học. - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập. - Trao đổi, thảo luận.	

	- Phù hợp với mục tiêu, nội dung.		
--	-----------------------------------	--	--

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: Mỹ thuật 8

TỔNG KẾT

TIẾT 35: TRƯNG BÀY SẢN PHẨM MỸ THUẬT

(Thời lượng 1 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức: Sau bài học này, HS sẽ:

- Nêu được các hình thức mỹ thuật của mỗi bài học.
- Lựa chọn và trưng bày được các sản phẩm mỹ thuật.
- Chỉ ra được các yếu tố và nguyên lý mỹ thuật được sử dụng trong sản phẩm.

2. Năng lực

- Năng lực chung:

- + *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- + *Giao tiếp và hợp tác:* có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.
- + *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động giáo dục mỹ thuật.

- Năng lực mỹ thuật: Tự đánh giá được kết quả học tập môn Mỹ thuật của bản thân và tham gia đánh giá kết quả học tập của bạn.

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng niềm yêu thích và hứng thú với môn học.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, SGK, SGV Mỹ thuật 8(bản 1).
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Đối với học sinh

- SGK Mỹ thuật 8(bản 1).
- Sản phẩm mỹ thuật đã thực hiện trong học kì 2

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ

1- LỰA CHỌN SẢN PHẨM MỸ THUẬT

Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS lựa chọn được các SPMT tiêu biểu để chuẩn bị cho hoạt động trưng bày sản phẩm, tổng kết, đánh giá, cuối học kì II

Nội dung: GV hướng dẫn HS tập hợp các bài tập đã thực hiện, lựa chọn sản phẩm tiêu biểu và điều chỉnh cho hoàn thiện hoặc làm khung chuẩn bị cho hoạt động trưng bày sản phẩm để tổng kết, đánh giá cuối học kì II.

Sản phẩm: Các SPMT tiêu biểu trong học kì II.

1. Tổ chức thực hiện

- PPDH: Thảo luận
- Kỹ thuật dh: Hỏi và trả lời

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS:
 - + Tập hợp các sản phẩm theo từng bài học.
 - + Lập nhóm để chuẩn bị trưng bày theo thể loại bài học.
- GV hướng dẫn HS:
 - + Lựa chọn những sản phẩm tiêu biểu theo từng nhóm sản phẩm để trưng bày.
 - + Lựa chọn hình thức và vật liệu làm bo viền hay khung để trưng bày sản phẩm.
- GV nêu câu hỏi gợi mở để HS thực hiện lựa chọn SPMT:
 - + Các em đã tập hợp được những sản phẩm nào?
 - + Sản phẩm nào thuộc nhóm mỹ thuật ứng dụng?
 - + Có bao nhiêu sản phẩm 3D?
 - + Em sẽ phân chia phần trưng bày theo những nội dung nào?

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tập hợp các sản phẩm theo từng bài học và lập nhóm để chuẩn bị trưng bày theo thể loại bài học.
- GV hướng dẫn hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

GV yêu cầu HS sắp xếp các SPMT đã lựa chọn xong, chuẩn bị cho hoạt động trưng bày sản phẩm.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, đánh giá sự chuẩn bị và lựa chọn SPMT của HS.

HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KỸ NĂNG

2 -TRƯNG BÀY SẢN PHẨM

1. **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS trưng bày, giới thiệu SPMT của mình và các kiến thức mỹ thuật đã học trong học kì II.

2. **Nội dung:** GV hướng dẫn HS thảo luận, xác định không gian trưng bày, hình thức trưng bày và tổ chức trưng bày sản phẩm mỹ thuật.

3. **Sản phẩm:** Chia sẻ, giới thiệu của HS về SPMT của mình và các kiến thức mỹ thuật đã học trong học kì II.

4. Tổ chức thực hiện

- PPDH: Thảo luận

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS tìm hiểu và làm quen với công tác trưng bày triển lãm để thảo luận, xác định không gian và hình thức trưng bày sản phẩm mỹ thuật.
- GV yêu cầu HS chuẩn bị nội dung giới thiệu sản phẩm mỹ thuật của mình, của bạn trong không gian trưng bày, đặc biệt là các kiến thức mỹ thuật các em đã được học và thể hiện qua thực hành làm sản phẩm mỹ thuật.
- GV nêu câu hỏi gợi mở để HS giới thiệu, chia sẻ về SPMT:
 - + Các em sẽ trưng bày những sản phẩm nào?
 - + Sản phẩm đó thuộc thể loại mỹ thuật tạo hình hay mỹ thuật ứng dụng?
 - + Không gian trưng bày cho mỗi nhóm sản phẩm mỹ thuật như thế nào?
 - + Các em sẽ giới thiệu những gì về không gian trưng bày sản phẩm mỹ thuật của lớp mình?
 - + Em sẽ đề cập đến kiến thức mỹ thuật nào khi giới thiệu về không gian trưng bày sản phẩm?
- GV lưu ý HS: sử dụng các vật dụng như bàn ghế, giá vẽ, dây buộc, ... để trưng bày.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chuẩn bị nội dung giới thiệu sản phẩm mỹ thuật của mình, của bạn trong không gian trưng bày, đặc biệt là các kiến thức mỹ thuật đã được học và thể hiện qua thực hành làm sản phẩm mỹ thuật.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện một số HS giới thiệu sản phẩm mỹ thuật của mình, của bạn trong không gian trưng bày, các kiến thức mỹ thuật đã được học và thể hiện qua thực hành làm sản phẩm mỹ thuật.
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến hoặc đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, đánh giá, khích lệ phần trưng bày sản phẩm của HS.

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO

3- THUYẾT TRÌNH VÀ TỌA ĐÀM

1. **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS trình bày về nguyên lí lặp lại, nguồn sáng, trường phái nghệ thuật, logo, không gian trong tranh và trong nghệ thuật kiến trúc.
2. **Nội dung:** GV tổ chức cho HS thảo luận về nguyên lí lặp lại, nguồn sáng, trường phái nghệ thuật, logo, không gian trong tranh và trong nghệ thuật kiến trúc, ... để củng cố và ôn lại những kiến thức mỹ thuật đã học qua các sản phẩm được trưng bày.
3. **Sản phẩm:** Thuyết trình về nguyên lí lặp lại, nguồn sáng, trường phái nghệ thuật, logo, không gian trong tranh và trong nghệ thuật kiến trúc.

4. Tổ chức thực hiện

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV khuyến khích HS chia nhóm theo từng nội dung trưng bày.
- GV yêu cầu HS thảo luận để xác định hình thức và nội dung thuyết trình. Nội dung thuyết trình cần tập trung vào các vấn đề:
 - + Các hình thức mỹ thuật được thể hiện trong khu trưng bày.
 - + Các yếu tố và nguyên lý mỹ thuật được sử dụng trong sản phẩm.
 - + Vai trò và cách ứng dụng sản phẩm vào cuộc sống,
 - + Tính thẩm mỹ trong không gian trưng bày.
- GV nêu câu hỏi gợi mở cho HS thảo luận:
 - + Cần thảo luận những nội dung gì trong hoạt động trưng bày sản phẩm mỹ

HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ

4- ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

- Tự đánh giá kết quả học tập của bản thân.
- Tham gia đánh giá kết quả học tập của các bạn.
- + Em ấn tượng với nội dung nào trong các chủ đề đã học.
- + Qua thảo luận em thấy mình phát triển được năng lực mỹ thuật nào?
- + Em đánh giá kết quả học tập của mình và của bạn đạt hay chưa đạt?